**TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LÝ THÁI TỔ**

**TỔ NGỮ VĂN**

**🖎🕮✍**

**TÀI LIỆU HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN**

**PHẦN ĐỌC – HIỂU & NLXH**

**LỚP 11**

**GV: Lê Thị Mai Hạnh**

**MỤC LỤC**

[**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU** 3](#_Toc457848263)

[***A. MỘT SỐ KIẾN THỨC LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM*** 3](#_Toc457848264)

[I. CÁC PHONG CÁCH NGÔN NGỮ 3](#_Toc457848265)

[II. CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ 5](#_Toc457848266)

[III. CÁC PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT 12](#_Toc457848267)

[IV. CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN 12](#_Toc457848268)

[V. CÁC PHÉP LIÊN KẾT 15](#_Toc457848269)

[VI. CÁC KIỂU ĐOẠN VĂN 16](#_Toc457848270)

[***B. MỘT SỐ BÀI TẬP TỰ RÈN LUYỆN*** 18](#_Toc457848271)

[**PHẦN II. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI** 65](#_Toc457848272)

[A. HƯỚNG TRIỂN KHAI CÁC DẠNG BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI 65](#_Toc457848273)

[B. MỘT SỐ DẪN CHỨNG TIÊU BIỂU CHO BÀI NLXH 65](#_Toc457848274)

[C. ĐỀ LUYỆN TẬP 68](#_Toc457848275)

# **PHẦN I: ĐỌC – HIỂU**

## **A. MỘT SỐ KIẾN THỨC LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM**

### **I. CÁC PHONG CÁCH NGÔN NGỮ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Khái niệm** | **Đặc điểm ngôn ngữ** | **Đặc trưng** |
| **PCNN sinh hoạt** | - Là phong cách được dùng trong giao tiếp sinh hoạt hàng ngày, thuộc hoàn cảnh giao tiếp không mang tính nghi thức - Các dạng thể hiện như : chuyện trò, nhật kí, thư từ… | - Ngữ âm : Khi nói năng người ta không có ý thức hướng tới chuẩn mực ngữ âm mà nói năng thoải mái.- Từ ngữ: thường dùng những từ mang tính cụ thể, giàu hình ảnh và sắc thái biểu cảm.- Cú pháp:câu đơn, câu tỉnh lược chiếm tỉ lệ lớn và có tần suất cao, có khi dùng các kết cấu cú pháp có xen những yếu tố dư, lặp lại, có khi dư thừa một cách dài dòng lủng củng. | - Tính cụ thể- Tính cảm xúc- Tính cá thể |
| **PCNN nghệ thuật** | - Là PC được dùng trong sáng tác văn chương.- Dạng thể hiện: thơ, truyện, kí, kịch… |  - Ngữ âm: những yếu tố ngữ âm như: âm, thanh, ngữ điệu, tiết tấu, âm điệu rất quan trọng.- Từ ngữ: rất đa dạng, gồm cả từ phổ thông và từ địa phương, biệt ngữ; từ hiện đại và từ lịch sử, từ cổ; từ khiếm nhã và từ trang nhã.          - Cú pháp: sử dụng hầu như tất cả các kiểu cấu trúc câu.- Biện pháp nghệ thuật: sử dụng nhiều các biện pháp nghệ thuật tu từ | - Tính hình tượng- Tính truyền cảm- Tính cá thể hóa |
| **PCNN chính luận** | -Là PC được dùng trong lĩnh vực chính trị xã hội, thường dùng để bày tỏ chính kiến, bộc lộ công khai quan điểm chính trị, tư tưởng của mình đối với những vấn đề thời sự nóng hổi của xã hội. | - Ngữ âm: Có ý thức hướng tới chuẩn mực ngữ âm.- Từ ngữ: Dùng nhiều từ có tính chính trị, khi dùng từ chính trị phải luôn luôn tỏ rõ lập trường, quan điểm và tình cảm cách mạng của mình.- Cú pháp: dùng nhiều kiểu câu khác nhau: câu đơn, câu ghép, câu tường thuật, câu nghi vấn, câu cảm thán. Câu văn chính luận thường dài, có kết cấu tầng bậc làm cho tư tưởng nêu ra được xác định chặt chẽ.- Ðể nhấn mạnh ý tưởng, gây sự chú ý ở người đọc, PC chính luận sử dụng nhiều lối nói trùng điệp, phép điệp từ, điệp ngữ, các cách so sánh giàu tính liên tưởng và tương phản để tăng cường độ tập trung thông tin và hiệu quả bình giá, phán xét. | - Tính công khai về quan điểm chính trị.- Tính chặt chẽ trong diễn đạt và suy luận- Tính truyền cảm, tính thuyết phục |
| **PCNN báo chí** | - Là PC được dùng trong lĩnh vực thông tin của xã hội về tất cả những vấn đề thời sự.- Gồm: Bản tin, phóng sự, phỏng vấn… | - Ngữ âm: Với các đài phát thanh và truyền hình trung ương, đòi hỏi khi đưa tin phải phát âm chuẩn mực. Với các đài phát thanh và truyền hình của địa phương hoặc khu vực, có thể sử dụng một cách có chừng mực một số biến thể phát âm thuộc một phương ngôn nào đó, nơi mà đài phủ sóng. - Từ ngữ: từ ngữ toàn dân, có tính thông dụng cao.  | - Tính thông tin thời sự- Tính ngắn gọn- Tính sinh động, hấp dẫn |
| **PCNN khoa học** | **-** Là PC được dùng trong lĩnh vực nghiên cứu, học tập và phổ biến khoa học.- Gồm: Luận án, Sách giáo khoa, Sách báo khoa học… | - Ngữ âm: hướng đến chuẩn mực ngữ âm.    - Từ ngữ: Sử dụng nhiều và sử dụng chính xác thuật ngữ khoa học. Các đại từ ngôi thứ ba ( người ta) và đại từ ngôi thứ nhất ( ta, chúng ta, chúng tôi ) với ý nghĩa khái quát được dùng nhiều.- Cú pháp: hình thức câu hoàn chỉnh, kết cấu câu chặt chẽ, rõ rang, tránh cách hiểu nước đôi nước ba. | - Tính khái quát, trừu tượng- Tính lý trí, logic- Tính khách quan, phi cá thể |
| **PCNN hành chính** | **-** Là PC đuợc dùng trong giao tiếp thuộc lĩnh vực hành chính: văn bằng, chứng chỉ các loại, giấy khai sinh, hoá đơn, hợp đồng... | - Văn bản hành chính được soạn thảo theo những khuôn mẫu nhất định do nhà nước quy định.  | - Tính khuôn mẫu- Tính minh xác- Tính công vụ |

### **II. CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ**

***1) So sánh***

**a) Khái niệm:** So sánh là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời văn.

    VD*:                                Trẻ em như búp trên cành*

*Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan*

**b)** **Mô hình cấu tạo** đầy đủ của một phép so sánh gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Vế A (sự vật được so sánh)** | **Phương diện so sánh** | **Từ so sánh** | **Vế B (sự vật dùng để so sánh)** |
| *Mồ hôi**Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại* | *thánh thót**rơi* | *như**mà như* | *mưa ruộng cày**nhảy nhót* |

**c)** **Nhưng trong thực tế, mô hình cấu tạo nói trên có thể biến đổi ít nhiều**. Cụ thể thường là các từ ngữ chỉ phương diện so sánh và chỉ ý so sánh bị lược bớt.

VD*:                     Trường Sơn: chí lớn ông cha*

*Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Vế A (sự vật được so sánh)** | **Phương diện so sánh** | **Từ so sánh** | **Vế B (sự vật dùng để so sánh** |
| chí lớn ông chalòng mẹ | bao la | (như)(như) | Trường SơnCửu Long |

**\* Và đôi khi vế B có thể đảo ngược lên trước vế A cùng với từ so sánh.**

VD: Như một thằng điên, tên cướp hung hãn lao cả xe vào cảnh sát.

**d)** **Phân loại:** Trong so sánh có hai loại: so sánh ngang bằng và so sánh không ngang bằng.

VD:    *Những ngôi sao thức ngoài kia*

*Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*  ->kiểu so sánh không ngang bằng

*Đêm nay con ngủ giấc tròn*

*Mẹ (như) là ngọn gió của con suốt đời* ->kiểu so sánh ngang bằng.

***2) Nhân hoá***

**a. Khái niệm:** Nhân hoá là gọi hay tả sự vật bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả con người là cho sự vật (cây cối, loài vật, đồ vật…) trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ, tình cảm của con người.

VD*:                  Ngày ngày* ***mặt trời đi*** *qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ*

                                                             (Viếng lăng Bác -Viễn Phương)

                      *Gió theo lối gió mây đường mây*

***Dòng nước buồn thiu*** *hoa bắp lay*

                                                              (Đây thôn Vĩ Dạ - Hàn Mặc Tử)

**b. Có ba kiểu nhân hoá thường gặp là:**

***\* Dùng những từ vốn gọi người để gọi vật***

VD: *Từ đó lão Miệng, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay lại thân mật sống với nhau, mỗi người một việc, không ai tị ai cả.*

***\* Dùng những từ vốn chỉ hoạt động, tính chất của con người để chỉ hoạt động, tính chất của sự vật.***

VD: cụm từ: không ai **tị** ai cả ở ví dụ trên.

***\* Trò truyện xưng hô với vật như đối với người.***

VD:     *Trâu ơi, ta bảo trâu này                      Núi cao chi lắm núi ơi*

*Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.        Núi che mặt trời chẳng thấy người…*

***3) Ẩn dụ***

**a. Khái niệm:** Ẩn dụ là gọi tên sự vật hiện tượng này bằng tên sự vật hiện tượng khác khi giữa chúng có quan hệ **tương đồng**, tức chúng giống nhau về một phương diện nào đó, nhằm làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời văn.

VD: *Thuyền về có nhớ bến trăng                            Dưới trăng quyên đã gọi hè*

*Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.             Đầu tường lửa lựu lập loè đơm bông.*

-   Thuyền            = chàng (so sánh ngầm) = di động

-    Bến                  = thiếp, cô gái                = cố định

-    lửa lựu lập loè  = cảnh sắc mùa hè sinh động = tín hiệu mùa hè.

**b.** **Phân loại:** Có hai kiểu ẩn dụ là: **ẩn dụ hình tượng và ẩn dụ chuyển đổi cảm giác**.

Ví dụ 1:                    *Thác bao nhiêu thác cũng qua*

*Thênh thênh là chiếc thuyền ta trên đời.*

Hình ảnh ẩn dụ “thác, thuyền” thể hiện hoành tráng hình ảnh người chiến sĩ giải phóng --> ẩn dụ hình tượng.

Ví dụ 2: *“Vứt đi những thứ văn nghệ ngòn ngọt, bày ra sự phè phỡn thoả thuê hay cay đắng chất độc của bệnh tật, quanh quẩn vài tình cảm gầy gò của cá nhân co rúm lại”..*  (Nguyễn Đình Thi – Nhận đường)

--> hình ảnh: “văn nghệ ngòn ngọt, sự phè phỡn thoả thuê, tình cảm gầy gò” thể hiện một cách sống động. --> ẩn dụ chuyển đổi cảm giác.

***4) Hoán dụ***

**a. Khái niệm:** Hoán dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

Ví dụ : *Đầu xanh có tội tình gì*             ->chỉ tuổi trẻ, tuổi thơ

*Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi.*   -> Chỉ người con gái trẻ đẹp, mĩ nhân.

**b. Phân loại:** Có ba kiểu hoán dụ thường gặp là:

***\* Lấy một bộ phận để gọi toàn thể:***

Ví dụ : + Một cây Toán xuất; Một chân bóng cừ khôi; Một tay cờ thượng hạng…vv..

hoặc: “Bàn tay ta làm nên tất cả/ Có sức người sỏi đá cũng thành cơm”

***\* Lấy dấu hiệu của sự vật để gọi sự vật.***

Ví dụ: Ngày Huế đổ máu --> Đổ máu là dấu hiệu để chỉ hiện tượng chiến tranh (cuộc kháng chiến).

***\* Lấy cái cụ thể để gọi cái trừu tượng:***

Ví du: *Thôn Đoài ngồi nhớ thôn Đông*             ->thôn Đoài, thôn Đông là chỉ

   *Cau thôn Đoài nhớ trầu không thôn nào.*        người thôn Đoài, thôn Đông.

(hàm ý người ở thôn Đoài, thôn Đông)

***So sánh ẩn dụ và hoán dụ:***

+ Giống nhau: Lấy tên sự vật, hiện tượng này để gọi tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó.

+ Khác nhau

\*\*\* Ẩn dụ:

- Giữa hai sự vật, hiện tượng có mối quan hệ tương đồng, tức giống nhau về phương diện nào đó.

- Cơ sở của ẩn dụ là dựa trên sự liên tưởng giống nhau của hai đối tượng bằng so sánh ngầm.

- Thường chuyển trường nghĩa.

\*\*\* Hoán dụ:

- Giữa hai sự vật, hiện tượng có mối quan hệ tiếp cận, tức đi đôi, gần gũi với nhau.

- Cơ sở của hoán dụ là dựa trên sự liên tưởng kề cận của hai đối tượng mà không so sánh.

- Không chuyển trường nghĩa.

***5) Cường điệu***

- Cường điệu là biện pháp tu từ dùng những từ, những ngữ, những  câu..phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả

- Những cách gọi khác: Thậm xưng, Khoa trương, Phóng đại, Nói quá, Ngoa ngữ
VD: *Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn*

***6) Nói giảm – nói tránh***- Nói giảm nói tránh là một biện pháp tu từ dùng những từ, những ngữ, những câu.. cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển, tránh gây cảm giác quá đau buồn, ghê sợ, nặng nề; tránh thô tục, thiếu lịch sự
- Những cách gọi khác: Khinh từ, Uyển ngữ
***7) Đối***- Phép đối là cách sử dụng những từ ngữ, hình ảnh, các thành phần câu, vế câu song song, cân đối trong lời nói
VD:
*"Nhớ nước đau lòng con cuốc cuốc,
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia".*                                                (Bà Huyện Thanh Quan)
- Cách gọi khác: Đối ngẫu
- Đặc điểm:
+ Về lời: Số lượng âm tiết của hai vế đối phải bằng nhau.
+ Về thanh: Các từ ngữ đối nhau phải có số âm tiết bằng nhau, phải có thanh trái nhau về B/T.
+ Về từ loại: Các từ ngữ đối nhau phải cùng từ loại với nhau (danh từ đối với danh từ, động từ - tính từ đối với động từ - tính từ).
+ Về nghĩa: Các từ đối nhau hoặc phải trái nghĩa với nhau, hoặc phải cùng trường nghĩa với nhau, hoặc phải đồng nghĩa với nhau để gây hiệu quả bổ sung, hoàn chỉnh về nghĩa..
- Phân loại:

+ Tiểu đối (tự đối): Các yếu tố đối xuất hiện trong nội bộ một câu, một dòng.
Ví dụ*: Người lên ngựa, kẻ chia bào.*(Nguyễn Du)
+ Trường đối: Các yếu tố đối diễn ra giữa hai dòng: dòng trên và dòng dưới.
Ví dụ: *Trên ghế bà đầm ngoi đít vịt,
Dưới sân ông cử ngỏng đầu rồng.*(Tú Xương)
- Tác dụng: Nhằm tạo hiệu quả diễn đạt: nhấn mạnh, gợi liên tưởng, gợi hình ảnh sinh động, tạo nhịp điệu cho lời nói
VD: *Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh
Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.*( Truyện Kiều – Nguyễn Du)

***8) Phép điệp***

**a) Khái niệm:** Điệp là lặp lại từ, cụm từ hoặc câu để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh cho người đọc đồng thời tạo nhạc tính cho văn bản.

**b) Phân loại:** Gồm điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc

VD:

*“Học chim chóc cứ vừa bay vừa hót*

*Học dòng sông vừa trôi vừa dào dạt*

*Học bếp than hồng vừa cháy vừa reo”*

***9) Câu hỏi tu từ:*** Là loại câu hỏi đặc biệt không nhằm mục đích lấy thông tin mà nhằn thể hiện một tâm trạng, một cảm xúc. Trong câu hỏi tu từ thường bao hàm câu trả lời.

Vd: *“Tây Bắc ư? Có riêng gì Tây Bắc”*

***10) Liệt kê:***
**- Khái niệm**: Liệt kê là sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại.
**- Tác dụng:** Liệt kê để diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay của tư tưởng, tình cảm.
**\* Các kiểu liệt kê :**
- Xét theo cấu tạo, có hai kiểu liệt kê : kiểu liệt kê theo theo từng cặp với kiểu liệt kê không theo từng cặp.
- Xét theo ý nghĩa , có hai kiểu liệt kê : liệt kê tăng tiến với liệt kê không tăng tiến
VD :

*" Hắn đọc, ngẫm nghĩ , tìm tòi , nhận xét , suy tưởng không biết chán. "*

( Nam Cao )

### **III. CÁC PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT**

**1) Tự sự:** tự trình bày ,tự viết lên cái sự việc mà mình đã nếm trải ,đã đi qua .Văn này dành cho người viết miêu tả trình bày theo quan điểm của mình ,tâm sự với những ngừoi khác về vấn đề ,quan điểm hoặc về sự việc nào đó .

**2) Miêu tả** :tả chi tiết tỉ mỉ từ trong ra ngoài ,từ nhỏ đến lớn ,từ xấu đến đẹp ,từ dở đến hay v v hoặc tả ngược lại lại .Đối tựơng đuợc miêu tả chủ yếu là thiên nhiên,cảnh vật ,ít khi người ta miêu tả người hoặc hành động của ngừoi mà ngừoi ta hay diễn tả <có nghĩa là vừa miêu tả vừa diễn giải >.

**3) Biểu cảm:** miêu tả ,diễn tả rồi phát biểu cảm nghĩ ,suy nghĩ của mình về một sự kiện sự việc hoặc hoàn cảnh nào đó .Thi thoảng lại chen cái cảm xúc riêng tư của mình vào bài văn cho cuốn hút sự chú ý của mọi người .

**4) Nghị luận:** bàn luận một cách nghiêm túc,có tính chất triết lý về một câu nói nổi tiếng hay một quan điểm nào đó của một nhà lãnh đạo ,nhà văn ,nhân tài thiên tài nào đó rồi đưa ra quan điểm giải quyết vấn đề đó theo xu hướng xã hội hiện tại.

**5) Thuyết minh:** trình bày lại toàn bộ sự vật sự việc đã từng xảy ra ,không thêm không bớt nhưng càng chi tiết càng có giá trị

**6) Hành chính - công vụ**

### **IV. CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN**

1**. Thao tác lập luận giải thích:**

– Là cắt nghĩa một sự vật, hiện tượng, khái niệm để người khác hiểu rõ, hiểu đúng vấn đề.

– Cách giải thích: Tìm đủ lí lẽ để giảng giải, cắt nghĩa vấn đề đó. Đặt ra hệ thống câu hỏi để trả lời.

Vd:

“*Cái đẹp vừa ý là xinh, là khéo. Ta không háo hức cái tráng lệ, huy hoàng, không say mê cái huyền ảo, kì vĩ. Màu sắc chuộng cái dịu dàng, thanh nhã, ghét sặc sỡ. Quy mô chuộng sự vừa khéo, vừa xinh, phải khoảng. Giao tiếp, ứng xử chuộng hợp tình, hợp lí, áo quần, trang sức, món ăn đều không chuộng sự cầu kì. Tất cả đều hướng vào cái đẹp dịu dàng, thanh lịch, duyên dáng và có quy mô vừa phải”*.

( Trích *Nhìn về vốn văn hóa dân tộc* – Trần Đình Hượu)

1. **Thao tác lập luận phân tích:**

-Là cách chia nhỏ đối tượng thành nhiều yếu tố bộ phận để đi sâu xem xét một cách toàn diện về nội dung, hình thức của đối tượng.

– Cách phân tích: Chia tách đối tượng thành nhiều yếu tố bộ phận theo những tiêu chí, quan hệ nhất định.

Vd:

“… *Nói tới sách là nói tới trí khôn của loài người, nó là kết tinh thành tựu văn minh mà hàng bao thế hệ tích lũy truyền lại cho mai sau. Sách đưa đến cho người đọc những hiểu biết mới mẻ về thế giới xung quanh, về vũ trụ bao la, về những đất nước và những dân tộc xa xôi.*

*Những quyển sách khoa học có thể giúp người đọc khám phá ra vũ trụ vô tận với những qui luật của nó, hiểu được trái đất tròn trên mình nó có bao nhiêu đất nước  khác nhau với những thiên nhiên khác nhau. Những quyển sách xã hội lại giúp ta hiểu biết về đời sống con người trên các phần đất khác nhau đó với những đặc điểm về kinh tế, lịch sử, văn hóa, những truyền thống, những khát vọng.*

*Sách, đặc biệt là những cuốn sách văn học giúp ta hiểu biết về đời sống bên trong tâm hồn của con người, qua các thời kì khác nhau, những niềm vui và nỗi buồn, hạnh phúc và đau khổ, những khát vọng và đấu tranh của họ. Sách còn giúp người đọc phát hiện ra chính mình, hiểu rõ mình là ai giữa vũ trụ bao la này, hiểu mỗi người có mối quan hệ như thế nào với người khác, với tất cả mọi người trong cộng đồng dân tộc và cộng đồng nhân loại này. Sách giúp cho người đọc hiểu được đâu là hạnh phúc, đâu là nỗi khổ của con người và phải làm gì để sống cho đúng và đi tới một cuộc đời thật sự.*

*Sách mở rộng những chân trời ước mơ và khát vọng. Ta đồng ý với lời nhận xét mà cũng là một lời khuyên bảo chí lí của M. Gorki: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”. Vì thế, mỗi chúng ta hãy đọc sách, cố gắng đọc sách càng nhiều càng tốt”*.

**( *Bàn về việc đọc sách –****Nguồn Internet)*

1. **Thao tác lập luận chứng minh:**

– Dùng những bằng chứng chân thực, đã được thừa  nhận để chứng tỏ đối tượng.

– Cách chứng minh: Xác định vấn đè chứng minh để tìm nguồn dẫn chứng phù hợp. Dẫn chứng phải phong phú, tiêu biểu, toàn diện sát hợp với vấn đề cần chứng minh, sắp xếp dẫn chứng phải lô gic, chặt chẽ và hợp lí.

Vd:

*“Từ sau khi Việt Nam hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế thị trường, tiềm lực khoa học và công nghệ (KH&CN) của đất nước tăng lên đáng kể. Đầu tư từ ngân sách cho KH&CN vẫn giữ mức 2% trong hơn 10 năm qua, nhưng giá trị tuyệt đối tăng lên rất nhanh, đến thời điểm này đã tương đương khoảng 1tỷ USD/năm. Cơ sở vật chất cho KH&CN đã đạt được mức độ nhất định với hệ thống gần 600 viện nghiên cứu và trung tâm nghiên cứu của Nhà nước, hơn 1.000 tổ chức KH&CN của các thành phần kinh tế khác, 3 khu công nghệ cao quốc gia ở Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng đã bắt đầu có sản phẩm đạt kết quả tốt. Việt Nam cũng có cơ sở hạ tầng thông tin tốt trong khu vực ASEAN  (kết nối thông tin với mạng Á- Âu,  mạng VinaREN thông qua TEIN2,  TEIN4,…”*

(***Khoa học công nghệ Việt Nam trong buổi hội nhập,*** Mai Hà, Ánh Tuyết

1. **Thao tác lập luận so sánh:**

– Làm sáng tỏ đối tượng đang nghiên cứu trong mối tương quan với đối tượng khác.

– Cách so sánh: Đặt đối tượng vào cùng một bình diện, đánh giá trên cùng một tiêu chí, nêu rõ quan điểm, ý kiến của người viết.

Vd:

“*Ai cũng biết Hàn Quốc phát triển kinh tế khá nhanh, vào loại “con rồng nhỏ” có quan hệ khá chặt chẽ với các nước phương Tây, một nền kinh tế thị trường nhộn nhịp, có quan hệ quốc tế rộng rãi. Khắp nơi đều có quảng cáo, nhưng không bao giờ quảng cáo thương mại được đặt ở những nơi công sở, hội trường lớn, danh lam thắng cảnh. Chữ nước ngoài, chủ yếu là tiếng Anh, nếu có thì viết nhỏ đặt dười chữ Triều Tiên to hơn ở phía trên. Đi đâu. nhìn đâu cũng thấy nổi bật những bảng hiệu chữ Triều Tiên. Trong khi đó thì ở một vài thành phố của ta nhìn vào đâu cũng thấy tiếng Anh, có bảng hiệu của các cơ sở của ta hẳn hoi mà chữ nước ngoài lại lớn hơn cả chữ Việt, có lúc ngỡ ngàng tưởng như mình lạc sang một nước khác*”.(**Chữ ta**, bài *Bản lĩnh Việt Nam* của Hữu Thọ)

1. **Thao tác lập luận bình luận:**

– Bình luận là bàn bạc, nhận xét, đánh giá về một vấn đề .

– Cách bình luận: Trình bày rõ ràng, trung thực vấn đề được bình luận, đề xuất và chứng tỏ được ý kiến nhận định, đánh giá là xác đáng. Thể hiện rõ chủ kiến của mình.

Vd:

*“… Văn hóa ứng xử từ lâu đã trở thành chuẩn mực trong việc đánh giá nhân cách con người. Cảm ơn là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa.* *Ở ta, từ cảm ơn được nghe rất nhiều trong các cuộc họp: cảm ơn sự có mặt của quý vị đại biểu, cảm ơn sự chú ý của mọi người…Nhưng đó chỉ là những lời khô cứng, ít cảm xúc. Chỉ có lời cảm ơn chân thành, xuất phát từ đáy lòng, từ sự tôn trọng nhau bất kể trên dưới mới thực sự là điều cần có cho một xã hội văn minh. Người ta có thể cảm ơn vì những chuyện rất nhỏ như được nhường vào cửa trước, được chỉ đường khi hỏi… Ấy là chưa kể đến những chuyện lớn lao như cảm ơn người đã cứu mạng mình, người đã chìa tay giúp đỡ mình trong cơn hoạn nạn … Những lúc đó, lời cảm ơn còn có nghĩa là đội ơn*”.

1. **Thao tác lập luận bác bỏ:**

– Là cách trao đổi, tranh luận để bác bỏ ý kiến được cho là sai .

– Cách bác bỏ: Nêu ý kiến sai trái, sau đó phân tích, bác bỏ, khẳng định ý kiến đúng; nêu từng phần ý kiến sai rồi bác bỏ theo cách cuốn chiếu từng phần.

Vd:

 “ *…Nhiều đồng bào chúng ta, để biện minh việc từ bỏ tiếng mẹ đẻ, đã than phiền rằng tiếng nước mình nghèo nàn. Lời trách cứ này không có cơ sở nào cả. Họ chỉ biết những từ thông dụng của ngôn ngữ và còn nghèo những từ An Nam hơn bất cứ người phụ nữ và nông dân An Nam nào. Ngôn ngữ của Nguyễn Du nghèo hay giàu?*

*Vì sao người An Nam có thể dịch những tác phẩm của Trung Quốc sang nước mình, mà lại không thể viết những tác phẩm tương tự?*

*Phải quy lỗi cho sự nghèo nàn của ngôn ngữ hay sự bất tài của con người?*

*Ở An Nam cũng như mọi nơi khác, đều có thể ứng dụng nguyên tắc này:*

*Điều gì người ta suy nghĩ kĩ sẽ diễn đạt rõ ràng, và dễ dàng tìm thấy những từ để nói ra.*…”

### **V. CÁC PHÉP LIÊN KẾT**

1. Phép nối

2. Phép lặp

3. Phép thế

4. Phép liên tưởng

5. Phép đồng nghĩa

6. Phép trái nghĩa

### **VI. CÁC KIỂU ĐOẠN VĂN**

**1) Đoạn diễn dịch.**

**- Khái niệm:** Diễn dịch là phương pháp trình bày ý từ luận điểm suy ra các luận cứ (Từ ý tổng quát suy ra ý cụ thể).

Vd:     *Tham nhũng là vấn đề được quan tâm hàng đầu ở Châu Á (1). Chính phủ Hàn Quốc bắt giam hai cựu bộ trưởng Bộ quốc phòng và hai cựu tướng lĩnh về tội nhận hối lộ một triệu đô la (2). Giới lập pháp ở Đài Loan hiện phải công khai tài sản của mình và rồi đây các viên chức cao cấp trong chính phủ cũng sẽ làm điều đó (3). Cũng do tham nhũng, đảng dân chủ tự do cầm quyền ở Nhật Bản đã mất đa số ghế tại hạ viện (4).*

(Báo Tuổi trẻ, số ngày 05/08/1993)

**2) Đoạn quy nạp.**

**- Khái niệm:** Quy nạp là phương pháp trình bày ý từ các luận cứ rút ra những nhận định tổng quát, rút ra luận điểm (Từ các ý cụ thể rút ra nhận định chung).

Vd:
     *Tại Nhật Bản, do tham nhũng Đảng tự do cầm quyền đã mất đa số ghế tại hạ viện (1). Chính phủ Hàn Quốc đã bắt giam hai cựu bộ trưởng Bộ quốc phòng và hai cựu tướng lĩnh về tội nhận hối lộ một triệu đô la (2). Giới lập pháp ở Đài Loan hiện phải công khai tài sản của mình và rồi đây các viên chức cao cấp trong chính phủ cũng sẽ làm điều đó (3). Tham nhũng là vấn đề được quan tâm hàng đầu ở Châu Á (4).*

**3) Đoạn song hành.**

**- Khái niệm:** Song hành là cách lập luận trình bày ý giữa các câu ngang nhau (Các câu đều là luận cứ). Luận điểm được rút ra từ việc tổng hợp các ý của luận cứ (Đoạn song hành có câu chủ đề ẩn).

Vd:

*Văn Nguyễn Tuân tài hoa, uyên bác (1). Văn Thạch Lam nhẹ nhàn, tinh tế (2). Văn Nam Cao giàu tính triết lí (3).*

Câu chủ đề ẩn: Phong cách riêng của cấc nhà văn Việt Nam.

**4) Đoạn tổng- phân- hợp.**

**- Khái niệm:** Đoạn tổng- phân- hợp là đoạn nghị luận có cách triển khai ý từ luận điểm suy ra các luận cứ, rồi từ các luận cứ khẳng định lại luận điểm. Qua mỗi bước vấn đề được nâng cao hơn.

**Vd:**

      *Tiếng Việt chúng ta rất đẹp, đẹp như thế nào đó là điều khó nói (1). Chúng ta không thể nói tiếng ta đẹph như thế nào, cũng như ta không thể nào phân tích cái đẹp của ánh sáng, của thiên nhiên (2). Nhưng đối với chúng ta là người Việt Nam, chúng ta cảm thấy thưởng thức một cách tự nhiên cái đẹp của tiếng ta, tiếng nói của quần chúng nhân dân trong ca dao và dân ca, lời văn của các nhà văn lớn (3). Có lẽ tiếng Việt của chúng ta đẹp, bởi vì tâm hồn của người Việt Nam ta rất đẹp, bởi vì đời sống, cuộc đấu tranh của nhân dân ta từ trước tới nay là cao quý, là vĩ đại, nghĩa là rất đẹp (4).* (Phạm Văn Đồng)

**5) Đoạn móc xích.**

**- Khái niệm:** Triển khai ý bằng cách câu sau kế thừa và phát triển ý câu trước, luận cứ của câu trước tạo tiền đề cho sự phát triển ý của câu sau và cứ như thế đến hết đoạn.

**Vd:**

      *Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản xuất (1). Muốn tăng gia sản xuất thì phải có kĩ thuật tiên tiến (2). Muốn sử dụng kĩ thuật thì phải có văn hóa (3). Vậy việc bổ túc văn hóa là cực kì cần thiết (4).* (Hồ Chí Minh)

## **B. MỘT SỐ BÀI TẬP TỰ RÈN LUYỆN**

**Đề số 1**

***Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 3:***

“*Bài ca của Nguyễn Đình Chiểu làm chúng ta nhớ bài Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi. Hai bài văn: hai cảnh ngộ, hai thời buổi nhưng cùng một dân tộc. Bài ca của Nguyễn Trãi là khúc ca khải hoàn, ca ngợi những chiến công oanh liệt chưa từng thấy, biểu dương sức mạnh làm rạng rỡ nước nhà. Bài Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc là khúc ca những người anh hùng thất thế, nhưng vẫn hiên ngang “sống đánh giặc, thác cũng đánh giặc…muôn kiếp nguyện được trả thù kia*”.

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Nêu ngắn gọn hoàn cảnh ra đời của văn bản đó?
**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn văn là gì? Anh chị hiểu như thế nào về câu văn “***hai cảnh ngộ, hai thời buổi, nhưng cùng một dân tộc”?***

**Câu 3:** Đoạn văn sử dụng thao tác lập luận nào là chủ yếu? Tác dụng của thao tác lập luận đó đối với việc thể hiện quan điểm của người viết.

***Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 4 đến 7:***

*Mười tay
Bồng bồng con nín con ơi
Dưới sông cá lội, ở trên trời chim bay.
Ước gì mẹ có mười tay
Tay kia bắt cá, còn tay này bắn chim.
Một tay chuốt chỉ luồn kim
Một tay đi làm ruộng, một tay tìm hái rau
Một tay ôm ấp con đau
Một tay đi vay gạo, một tay cầu cúng ma.
Một tay khung cửi, guồng xa
Một tay lo bếp nước, lo cửa nhà nắng mưa.
Một tay đi củi, muối dưa
Còn tay để van lạy, để bẩm thưa đỡ đòn.
Tay nào để giữ lấy con
Tay nào lau nước mắt, mẹ vẫn còn thiếu tay.
Bồng bồng con ngủ cho say
Dưới sông cá vẫn lội, chim vẫn bay trên trời.*

(Trích ca dao - Dân tộc Mường)

**Câu 4:Những thông tin sau về bài thơ đúng hay sai:**A. Tác phẩm thuộc thể loại Văn học trung đại
B. Nhân vật trữ tình trong tác phẩm là người con
C. Tác phẩm viết theo thể thơ lục bát biến thể
D. Từ “tay” được nhắc lại 16 lần trong văn bản
E. Đây là bài hát ru con của người mẹ lao động miền núi
**Câu 5:**Ý nghĩa nhan đề của bài ca dao?
**Câu 6:**Tác giả dân gian đã sử dụng các biện pháp tu từ nào trong bài ca dao? Tác dụng của các biện pháp tu từ đó?
**Câu 7:**Từ bài ca dao trên, anh (chị) viết một đoạn văn ngắn trình bày cảm nghĩ về mẹ?

**Đề số 2**

***Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 4:***

 “*Câu chuyện hàng loạt địa phương suốt trong một thời gian dài thường “mắc lỗi” treo đèn lồng Trung Quốc đã được dư luận quan tâm, lên án. Người ta dễ dàng nhận ra những “phố Tàu” ở nhiều tỉnh thành, từ những vùng biên giới giáp Trung Quốc như Hà Giang, Lào Cai cho tới Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Vũng Tàu, Bình Dương,...Thậm chí ngay tại Văn Miếu-Quốc Tử Giám giữa lòng Thủ đô văn hiến, nhiều lúc người tham quan cũng nhức mắt bởi sự trang trí màu mè, với hàng trăm chiếc đèn lồng đỏ “bao vây” Khuê Văn Các. Sự thiếu vắng ý thức công dân, thiếu vắng lòng tự hào dân tộc đã thể hiện từ sự “vô tư” dùng một thứ hàng hóa mang đậm bản sắc của một nước khác mà vô tình hoặc cố ý “bài hàng nội”. Về chiếc đèn lồng, rõ ràng người Việt không phải không có những sản phẩm tương tự, thậm chí còn được phương Tây chú ý, đó là chiếc đèn lồng Hội An. Thậm chí, chúng ta còn có những công ty chuyên sản xuất các loại đèn lồng, phục vụ lễ tết, hội hè, với nhiều mẫu mã, hình thù đa dạng*,…”

**(Đánh thức hồn Việt – Như Trang, nguồn: Báo Giáo dục và thời đại số đặc biệt cuối tháng 9/ 2014).**

**Câu 1:**Xác định nội dung chính của đoạn văn?

**Câu 2:**Đoạn văn thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

**Câu 3:**Xét theo mục đích nói, kiểu câu nào được sử dụng nhiều nhất trong đoạn văn trên?

**Câu 4:**Anh (chị) hãy viết đoạn văn ngắn bày tỏ quan điểm của mình về ý thức trách nhiệm của mỗi người trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

**Đọc đoạn thơ và trả lời các câu hỏi từ 5 đến 7:**

*“Mùa thu nay khác rồi
Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi
Gió thổi rừng tre phấp phới
Trời thu thay áo mới
Trong biếc nói cười thiết tha
Trời xanh đây là của chúng ta
Núi rừng đây là của chúng ta
Những cánh đồng thơm mát
Những ngả đường bát ngát
Những dòng sông đỏ nặng phù sa
Nước chúng ta, nước những người chưa bao giờ khuất
Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất
Những buổi ngày xưa vọng nói về”…*

***(Đất Nước - Nguyễn Đình Thi).***

**Câu 5:**Nêu nội dung đoạn thơ ?
**Câu 6:**Trong ba dòng thơ “***Gió thổi rừng tre phấp phới/ Trời thu thay áo mới/ Trong biếc nói cười thiết tha***”, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì ? Hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.
**Câu 7:** Trình bày ngắn gọn cảm nhận của anh/chị về cảm xúc của nhà thơ thể hiện qua đoạn thơ trên.

**Đề số 3**

***Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:***

*Ngày 21 tháng 5 năm 2014, tại Phi-lip-pin, trả lời phỏng vấn của hãng AP (Mỹ) và Rây-tơn (Anh) về tình hỉnh biển Đông cũng như lập trường và các biện pháp giải quyết của Việt Nam, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nhấn mạnh:*

*"Việt Nam kiên quyết bảo vệ chủ quyền và lợi ích chính đáng của mình bởi vì chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển đảo là thiêng liêng. Chúng tôi luôn mong muốn có hòa bình, hữu nghị nhưng phải trên cơ sở bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, vùng biển, và nhất định không chấp nhận đánh đổi điều thiêng liêng này để nhận lấy một thứ hòa bình, hữu nghị viển vông, lệ thuộc nào đó."*

***(Dẫn theo Nguyễn Hoàng, Trang web Cổng thông tin điện tử Chính phủ).***

**Câu 1:**Xác định nội dung chính và phương thức biểu đạt của đoạn văn?

**Câu 2:**Chỉ ra tác dụng của phép liên kết được sử dụng chủ yếu trong đoạn văn?

**Câu 3:** Suy nghĩ của anh/chị về vấn đề độc lập chủ quyền được thể hiện qua đoạn văn trên.

***Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:***

*...Anh bỗng nhớ em như đông về nhớ rét
Tình yêu ta như cánh kiến hoa vàng,
Như xuân đến chim rừng lông trở biếc
Tình yêu làm đất lạ hóa quê hương.*

***(Trích Tiếng hát con tàu - Chế Lan Viên, Ngữ văn 12, Tập một, NXBGD, 2013, tr.145).*Câu 4:**Xác định nội dung chính của đoạn thơ?
**Câu 5:**Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn thơ.
**Câu 6:**Trình bày ngắn gọn suy nghĩ của anh/chị về chiều sâu triết lí thể hiện qua câu thơ: ***“Tình yêu làm đất lạ hóa quê hương”.***

**Đề số 4**

***Đọc đoạn thơ và thực hiện những yêu cầu sau:****“Ta đã lớn lên rồi trong khói lửa
Chúng nó chẳng còn mong được nữa
Chặn bàn chân một dân tộc anh hùng
Những bàn chân từ than bụi, lầy bùn
Đã bước dưới mặt trời cách mạng.
Những bàn chân của Hóc Môn, Ba Tơ, Cao Lạng
Lừng lẫy Điện Biên, chấn động địa cầu
Những bàn chân đã vùng dậy đạp đầu
Lũ chúa đất xuống bùn đen vạn kiếp!

Ta đi tới, trên đường ta bước tiếp,
Rắn như thép, vững như đồng.
Đội ngũ ta trùng trùng điệp điệp
Cao như núi, dài như sông
Chí ta lớn như biển Đông trước mặt!”*
***(Ta đi tới – Tố Hữu)*Câu 1:** Nêu ý nghĩa nội dung của đoạn thơ trên
**Câu 2:** Tác giả của bài thơ trên là một nhà thơ lãng mạn 1930-1945, đúng hay sai?
**Câu 3:**Trong đoạn thơ trên hình ảnh “những bàn chân” được sử dụng là nghệ thuật gì? Nêu tác dụng?
**Câu 4:** Trong đoạn thơ cuối, tác giả sử dụng chủ yếu các biện pháp nghệ thuật gì? Tác dụng của nó?

***Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:***

*“Trong xã hội Truyện Kiều, đồng tiền đã thành một sức mạnh tác quái rất ghê. Nguyễn Du không phải không nhắc đến tác dụng tốt của đồng tiền. Có tiền, Thúc Sinh, Từ Hải mới chuộc được Kiều, Kiều mới cứu được cha và sau này mới báo ơn người này, người nọ. Đó là những khi đồng tiền nằm trong tay người tốt. Nhưng chủ yếu Nguyễn Du vẫn nhìn về mặt tác hại của đồng tiền. Vì Nguyễn Du thấy rõ cả một loạt hành động gian ác, bất chính đều là do đồng tiền chi phối: quan lại vì tiền mà bất chấp công lí; sai nha vì tiền mà buôn thịt bán người; Sở Khanh vì tiền mà táng tận lương tâm; Khuyển Ưng vì tiền mà làm những điều ác. Cả một xã hội chạy theo đồng tiền.”*

***(Hoài Thanh)***

**Câu 5:**Xác định nội dung chính trong đoạn văn trên

**Câu 6:**Đoạn văn trên diễn đạt theo phương thức gì?

**Câu 7:**Phép tu từ nào được sử dụng trong câu văn***: “Quan lại vì tiền mà bất chấp công lí; sai nha vì tiền mà buôn thịt bán người; Sở Khanh vì tiền mà táng tận lương tâm; Khuyển Ưng vì tiền mà làm những điều ác”?*** Tác dụng phép tu từ đó

**Câu 8:** Từ đoạn văn trên, anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn (7 đến 10 dòng) trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của đồng tiền trong xã hội hiện nay

**Đề số 5**

***Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:***

*Bên kia sông Đuống
Quê hương ta lúa nếp thơm nồng
Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong
Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp
Quê hương ta từ ngày khủng khiếp
Giặc kéo lên ngùn ngụt lửa hung tàn
Ruộng ta khô
Nhà ta cháy
Chó ngộ một đàn
Lưỡi dài lê sắc máu
Kiệt cùng ngõ thẳm bờ hoang****(Bên kia sông Đuống - Hoàng Cầm, SGK Ngữ văn 12, Nâng cao, Tập một,NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.71)***

**Câu 1:** Xác định những phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn thơ?

**Câu 2:** Tìm những từ ngữ, hình ảnh thể hiện lòng căm thù giặc của tác giả? Nêu hiệu quả nghệ thuật của các từ ngữ, hình ảnh đó.

**Câu 3:** Đoạn thơ thể hiện tâm tư, tình cảm gì của tác giả?

**Câu 4:** Từ đoạn thơ trên, hãy viết đoạn văn ngắn (12-14 câu) về tình yêu quê hương của thanh niên hiện nay.

***Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới***

*" Chưa bao giờ cô Tơ thấy rõ cái đau khổ ngậm ngùi của tiếng đàn đáy buổi này. Tiếng đàn hậm hực, chừng như không thoát hết được vào không gian. Nó nghẹn ngào, liễm kiết (kết tụ lại) cái u uất vào tận bên trong lòng người thẩm âm. Nó là một cái tâm sự không tiết ra được. Nó là nỗi ủ kín bực dọc bưng bít. Nó giống như cái trạng huống thở than của một cảnh ngộ tri âm...Nó là niềm vang dội quằn quại của những tiếng chung tình. Nó là cái dư ba của bể chiều đứt chân sóng. Nó là cơn gió chẳng lọt kẽ mành thưa. Nó là sự tái phát chứng tật phong thấp vào cỡ cuối thu dầm dề mưa ẩm và nhức nhối xương tủy. Nó là cái lả lay nhào lìa của lá bỏ cành....Nó là cái oan uổng nghìn đời của cuộc sống thanh âm. Nó là sự khốn nạn khốn đốn của chỉ tơ con phím"*

 **( Trích từ *Chùa đàn* - Nguyễn Tuân)**

**Câu 5:** Hãy nêu chủ đề của đoạn trích? Thử đặt nhan đề đoạn trích?

**Câu 6:** Trong đoạn văn có rất nhiều câu bắt đầu bằng từ "*Nó"* được lặp lại nhiều lần. Biện pháp tu từ được sử dụng là gì? Tác dụng của biện pháp tu từ ấy?

**Câu 7:** Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu văn: "*Tiếng đàn hậm hực, chừng như không thoát hết được vào không gian*" ? Tác dụng của biện pháp tu từ ấy?

**Câu 8:**Từ "*Nó*" được sử dụng trong các câu ở đoạn văn trích trên là ám chỉ ai, cái gì? Biện pháp tu từ gì được nhà văn sử dụng trong việc nhắc lại từ "*Nó*"?

**Câu 5:**Trong đoạn văn, Nguyễn Tuân sử dụng rất nhiều tính từ chỉ tính chất. Anh/ chị hãy thống kê 5 từ láy chỉ tính chất.

**Đề số 6**

***Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:***

*Ai cũng biết Hàn Quốc phát triển kinh tế khá nhanh, vào loại "con rồng nhỏ" có quan hệ khá chặt chẽ với các nước phương Tây, một nền kinh tế thị trường nhộn nhịp, có quan hệ quốc tế rộng rãi. Khắp nơi đều có quảng cáo, nhưng không bao giờ quảng cáo thương mại được đặt ở những nơi công sở, hội trường lớn, danh lam thắng cảnh. Chữ nước ngoài, chủ yếu là tiếng Anh, nếu có thì viết nhỏ đặt dười chữ Triều Tiên to hơn ở phía trên. Đi đâu. nhìn đâu cũng thấy nổi bật những bảng hiệu chữ Triều Tiên. Trong khi đó thì ở một vài thành phố của ta nhìn vào đâu cũng thấy tiếng Anh, có bảng hiệu của các cơ sở của ta hẳn hoi mà chữ nước ngoài lại lớn hơn cả chữ Việt, có lúc ngỡ ngàng tưởng như mình lạc sang một nước khác.*

(**Chữ ta**, bài xã luận *Bản lĩnh Việt Nam* của Hữu Thọ)

**Câu 1:** Đoạn văn trên được diễn đạt theo phong cách ngôn ngữ gì?

**Câu 2:**Đoạn văn trên nói về vấn đề gì? Quan điểm của tác giả về vấn đề đó như thế nào?

**Câu 3:**Hãy đặt tên cho đoạn văn.

**Câu 4:**Tác giả đã sử dụng phương pháp lập luận gì trong đoạn văn nêu trên?

**Câu 5:**Từ 2 câu sau:

*- Đi đâu. nhìn đâu cũng thấy nổi bật những bảng hiệu chữ Triều Tiên.*

*- Trong khi đó thì ở một vài thành phố của ta nhìn vào đâu cũng thấy tiếng Anh,...*

Tác giả muốn nêu lên điều gì về về việc sử dụng quảng cáo của người Hàn Quốc và thực trạng quảng cáo ở Việt Nam?

**Câu 6:**Từ đoạn văn trên, để giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, chúng ta phải làm gì?

***Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các câu hỏi:***

*Đây bát ngát Trường Sơn nằm ở giữa
Hai chị em Lào - Việt hai bên
Rừng tươi mát như mẹ hiền lắm sữa
Nghìn chiến khu từng nương bóng mẹ hiền

Tôi về giữa miền Nam trời của mẹ
Miền Nam ơi! Nửa vạt áo mưa dầm
Mỗi chiến công hay từng giọt lệ
Đều xóa dần núi cách sông ngăn*

***(Chim lượn trăm vòng - Chế Lan Viên)***

**Câu 7**: Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**Câu 8:** Xác định 2 biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong hai câu thơ “Rừng tươi mát như mẹ hiền lắm sữa - Nghìn chiến khu từng nương bóng mẹ hiền ”.

**Câu 9:** Hình ảnh “Nửa vạt áo mưa dầm” thể hiện điều gì?

**Câu 10:** Trình bày suy nghĩ của anh/chị về hai câu cuối “Mỗi chiến công hay từng giọt lệ -Đều xóa dần núi cách sông ngăn”. ( Trả lời trong khoảng 5-7 dòng)

**Đề số 7**

Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi bên dưới.

**Hỏi**

*Tôi hỏi đất:*

*- Đất sống với nhau như thế nào?*

*- Chúng tôi tôn cao nhau.*

*Tôi hỏi nước:*

*- Nước sống với nhau như thế nào?*

*- Chúng tôi làm đầy nhau.*

*Tôi hỏi cỏ:*

*- Cỏ sống với nhau như thế nào?*

*- Chúng tôi đan vào nhau làm nên những chân trời.*

*Tôi hỏi người:*

*- Người sống với nhau như thế nào?*

*Tôi hỏi người:*

*- Người sống với nhau như thế nào?*

*Tôi hỏi người:*

*- Người sống với nhau như thế nào?*

 *(Hữu Thỉnh)*

**Câu 1:** Hãy xác định một biện pháp tu từ được sự dụng đặc sắc trong đoạn hội thoại trên?

**Câu 2:** Hãy xác định nhân vật giao tiếp trong đoạn hội thoại? Hàm ý trong văn bản trên là gì? Chỉ rõ cách thức lĩnh hội tầng nghĩa hảm ẩn của văn bản?

**Câu 3:** Dường như câu hỏi của “Tôi” với người chưa có câu trả lời, bằng hai câu thơ em đã được học hoặc được biết hãy trả lời cho câu hỏi đó.

***Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:****.*

 *“Khi mạng xã hội ra đời, những người cổ xúy thường cho rằng chức năng quan trọng nhất của nó là kết nối. Nhưng trên thực tế phải chăng mạng xã hội đang làm chúng ta xa cách nhau hơn?*

 *Tôi đi dự đám cưới, bữa tiệc được chuẩn bị chu đáo, sang trọng từ khâu tiếp khách, lễ nghi cho đến cách chọn thực đơn, loại nhạc biểu diễn trong suốt bữa tiệc, chứng tỏ bạn rất trân trọng khách mời.*

 *Vậy mà suốt buổi tiệc, nhìn quanh mình đâu đâu tôi cũng thấy có người chăm chú dán mắt vào màn hình điện thoại, mà khỏi nói tôi cũng biết họ đang xem gì qua cách họ túm tụm thành từng nhóm vừa chỉ trỏ vào chiếc điện thoại vừa bình luận, nói cười rôm rả.*

 *(…)Trẻ trung có (số này chiếm đông hơn cả), tầm tầm cũng có. Nói đâu xa, ngay trong bàn tôi cũng thế, mọi người xúm lại chụp ảnh rồi “post” lên Facebook ngay tức thì “cho nó “hot”!”, một người bảo vậy. ”…*

**Câu 4:** Đoạn văn trên được viế theo phong cách nào? Nói về thực trạng gì đang phổ biến hiện nay?
**Câu 5:**Những người đi dự đám cưới ở đoạn văn trên quan tâm tới điều gì? Điều đó trái với sự tiếp đón của gia chủ ra sao?

**Câu 6:**Hãy đặt tên cho đoạn văn?

**Đề số 8**

**Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4:**

*…(1) Văn hóa ứng xử từ lâu đã trở thành chuẩn mực trong việc đánh giá nhân cách con người. Cảm ơn là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa. Ở ta, từ cảm ơn được nghe rất nhiều trong các cuộc họp: cảm ơn sự có mặt của quý vị đại biểu, cảm ơn sự chú ý của mọi người…Nhưng đó chỉ là những lời khô cứng, ít cảm xúc. Chỉ có lời cảm ơn chân thành, xuất phát từ đáy lòng, từ sự tôn trọng nhau bất kể trên dưới mới thực sự là điều cần có cho một xã hội văn minh. Người ta có thể cảm ơn vì những chuyện rất nhỏ như được nhường vào cửa trước, được chỉ đường khi hỏi… Ấy là chưa kể đến những chuyện lớn lao như cảm ơn người đã cứu mạng mình, người đã chìa tay giúp đỡ mình trong cơn hoạn nạn … Những lúc đó, lời cảm ơn còn có nghĩa là đội ơn.*

*(2) Còn một từ nữa cũng thông dụng không kém ở các xứ sở văn minh là "Xin lỗi". Ở những nơi công cộng, người ta hết sức tránh chen lấn, va chạm nhau. Nếu có ai đó vô ý khẽ chạm vào người khác, lập tức từ xin lỗi được bật ra hết sức tự nhiên. Từ xin lỗi còn được dùng cả khi không có lỗi. Xin lỗi khi xin phép nhường đường, xin lỗi trước khi dừng ai đó lại hỏi đường hay nhờ bấm hộ một kiểu ảnh. Tóm lại, khi biết mình có thể làm phiền đến người khác dù rất nhỏ, người ta cũng đều xin lỗi. Hiển nhiên, xin lỗi còn được thốt ra trong những lúc người nói cảm thấy mình thực sự có lỗi. Từ xin lỗi ở đây đi kèm với một tâm trạng hối lỗi, mong được tha thứ hơn là một cử chỉ văn minh thông thường. Đôi khi, lời xin lỗi được nói ra đúng nơi, đúng lúc còn có thể xóa bỏ biết bao mặc cảm, thù hận, đau khổ…Người có lỗi mà không biết nhận lỗi là có lỗi lớn nhất. Xem ra sức mạnh của từ xin lỗi còn lớn hơn cảm ơn.*

*…(3) Nếu toa thuốc cảm ơn có thể trị bệnh khiếm nhã, vô ơn, ích kỷ thì toa thuốc xin lỗi có thể trị được bệnh tự cao tự đại, coi thường người khác. Vì thế, hãy để cảm ơn và xin lỗi trở thành hai từ thông dụng trong ngôn ngữ hàng ngày của chúng ta.*

 (Bài viết tham khảo)

**Câu 1:**Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích trên.

**Câu 2:** Trong đoạn (1), tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?

**Câu 3*:*** Hãy giải thích vì sao tác giả lại cho rằng *“*toa thuốc xin lỗi có thể trị được bệnh tự cao tự đại, coi thường người khác”?

**Câu 4:**Anh/chị hãy nêu ít nhất 02 ý nghĩa của việc cảm ơn và xin lỗi theo quan điểm riêng của mình. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:**

 Anh ra khơi
 Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng
 Phút chia tay, anh dạo trên bến cảng
 Biển một bên và em một bên.

 Biển ồn ào, em lại dịu êm
 Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ
 Anh như con tàu, lắng sóng từ hai phía
 Biển một bên và em một bên.

 Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn
 Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc
 Thăm thẳm nước trôi nhưng anh không cô độc
 Biển một bên và em một bên....

 (Trích Thơ tình người lính biển - Trần Đăng Khoa)

**Câu 5:** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**Câu 6:** Xác định 02 biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong hai dòng thơ: “Anh như con tàu, lắng sóng từ hai phía. Biển một bên và em một bên.”

**Câu 7:** Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ là ai? Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

**Câu 8:** Anh/chị hãy nhận xét về dòng thơ cuối cùng ở mỗi khổ. *Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.*

***Đề số 9***

***Đọc kỹ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 6:***

 *“…Người Việt Nam có thể coi là ít tinh thần tôn giáo. Họ coi trọng hiện thế trần tục hơn thế giới bên kia. Không phải người Việt Nam không mê tín, họ tin có linh hồn, có ma quỷ, có thần Phật. Nhiều người thực hành cầu cúng. Nhưng về tương lai, họ lo cho con cháu hơn là linh hồn của mình. Tuy coi trọng hiện thế nhưng cũng không bám lấy hiện thế, không quá sợ hãi cái chết ( sống gửi thác về). Trong cuộc sống, ý thức về cá nhân và sở hữu không phát triển cao. Của cải vẫn được quan niệm là của chung, giàu sang chỉ là tạm thời, tham lam giành giật cho nhiều cũng không giữ được mãi mà hưởng được. Người ta mong ước thái bình, an cư lạc ngiệp để làm ăn cho no đủ, sống thanh nhàn, thong thả, có đông con nhiều cháu, ước mong về hạnh phúc nói chung là thiết thực, yên phận thủ thường, không mong gì cao xa, khác thường, hơn người. Con người được ưa chuộng là con người hiền lành, tình nghĩa. Không chuộng trí mà cũng không chuộng dũng. Dân tộc chống ngoại xâm liên tục nhưng không thượng võ (…). Trong tâm trí nhân dân thường có Thần và Bụt mà không có Tiên. Thần uy linh bảo hộ quốc dân và Bụt hay cứu giúp mọi người; còn Tiên nhiều phép lạ, ngao du ngoài thế giới thì xa lạ. Không ca tụng trí tuệ mà ca tụng sự khôn khéo. Khôn khéo là ăn đi trước, lội nước theo sau, biết thủ thế, giữ mình, gỡ được tình thế khó khăn. Đối với cái dị kỉ, cái mới, không dễ hòa hợp nhưng cũng không cự tuyệt đến cùng, chấp nhận cái gì vừa phải, hợp với mình nhưng cũng chần chừ, dè dặt, giữ mình.”*

( Trần Đình Hựu, Trích *“Đến hiện đại từ truyền thống”*, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1996)

**Câu 1:** Ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích trên.

**Câu 2:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.

**Câu 3:**Kiểu câu ( xét theo mục đích giao tiếp) được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?

**Câu 4:**Xác định phép liên kết trong hai câu sau:

*“Không ca tụng trí tuệ mà ca tụng sự khôn khéo. Khôn khéo là ăn đi trước, lội nước theo sau, biết thủ thế, giữ mình, gỡ được tình thế khó khăn.”*

**Câu 5:**Nêu nội dung chính của đoạn văn trên

**Câu 6:**Câu văn: *“ Đối với cái dị kỉ, cái mới, không dễ hòa hợp nhưng cũng không cự tuyệt đến cùng, chấp nhận cái gì vừa phải, hợp với mình nhưng cũng chần chừ, dè dặt, giữ mình.”* thể hiện lối sống của người Việt Nam.

Anh/ chị hãy viết một đoạn văn (từ 5 đến 7 dòng ) nêu suy nghĩ của mình về lối sống đó.

 ***Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 7 đến Câu 8:***

*…Tuổi thơ con có những gì*

*Có con cười với mắt tre trong hầm*

*Có làn gió sớm vào thăm*

*Có ông trăng rằm sơ tán cùng con*

*Sông dài, biển rộng, ao tròn*

*Khói bom đạn giặc, sao hôm cuối trời*

*Ba tháng lẫy, bảy tháng ngồi*

*Con chơi với đất, con chơi với hầm*

*Mong ngày, mong tháng, mong năm*

*Một năm con vịn vách hầm con đi*

( Trích *“ Tuổi thơ của con”* – Theo “ *Xuân Quỳnh “Thơ và đời”*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội, 1998)

**Câu** **7:** Xác định hai biện pháp tu từ tác giả sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu** **8:** Hãy cho biết tình cảm tác giả gửi gắm trong bốn câu thơ sau:

*Ba tháng lẫy, bảy tháng ngồi*

*Con chơi với đất, con chơi với hầm*

*Mong ngày, mong tháng, mong năm*

*Một năm con vịn vách hầm con đi*

Trả lời trong khoảng từ 5 đến 7 dòng.

**Đề số 10**

***Đọc kĩ văn bản sau và trả lời ngắn gọn các câu hỏi:***

*“Người phải thật là người
Không phải là con rối
Để số phận ngược xuôi
Đến bất ngờ chi phối.*

*Người phải thật là người
Sức mạnh và dũng cảm
Giúp cho ta tác chiến
Với số phận, cuộc đời.*

*Như một cây đại thụ
Gió bật gốc đi rồi
Mà thân cây to lớn
Vẫn thẳng tắp đời đời.”*

***(Mac-xim Go-rơ-ki)***

**Câu 1:** Căn cứ vào cấu trúc, xác định từ loại của các từ “người” .

**Câu 2:** Ý nghĩa của hình ảnh “con rối”.

**Câu 3:**Lời khuyên của tác giả qua khổ 1 của văn bản.

**Câu 4:** Nghĩa của từ “tác chiến”.

**Câu 5:** Biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ cuối của văn bản.

**Câu 6:**Qua biện pháp tu từ đó, tác giả khuyên ta điều gì?

**Câu 7:**Hãy khái quát nội dung chính của văn bản.

**Câu 8:**Hãy đặt một nhan đề phù hợp cho văn bản.

***Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi từ 9 đến 12:***

*(1) Tôi cảm kích trước lòng tự trọng của một kỹ sư người Nhật vừa mới tự tử tại Thổ Nhĩ Kỳ bởi vì một sợi dây cáp bị đứt khi cây cầu đang được thi công, mặc dù cầu không bị gãy và không có người thiệt mạng. Ông là Kishi Ryoichi, 51 tuổi, người đã tự nhận trách nhiệm cho sự cố này trong bức thư tuyệt mệnh mà ông để lại.*

*(2) Vậy mà ở Hà Nội, cả một dự án chặt cây liên quan đến nhiều vị lãnh đạo các cấp, khi mới bước đầu thực hiện đốn hạ được 500 cây, họ đã lập tức bị cả một làn sóng dư luận phản đối, chỉ trích từ người dân, từ các nhà khoa học, trí thức và truyền thông mà vẫn chưa một ai đứng ra nhận lỗi trước công luận thì đấy là một điều hết sức kỳ lạ. Nhưng lạ hơn là tất cả những câu trả lời báo chí của họ, dù chậm chạp, lại tìm mọi cách để né tránh hay tảng lờ. Họ chống lại cả các nhà khoa học, họ khăng khăng cây mỡ là cây vàng tâm. Họ cưa đổ hàng loạt cổ thụ đang sống yên ổn và phát triển tốt mà họ vẫn nói là chỉ chặt bỏ cây sâu, cây mọt rỗng... để làm đẹp đô thị và bảo đảm an toàn giao thông. Họ đốn hạ cả những cây mới trồng 4-5 năm dọc những vỉa hè thoáng đãng để thay cây mới không biết bao giờ mới khép tán nhưng họ nói đấy là cần thiết. Tóm lại là họ đang chống lại tai mắt, trí tuệ, tình cảm của người dân. Đó phải chăng là lòng tự trọng của họ?*

*Không. Không bao giờ có một kiểu “tự trọng” như thế cả. Chỉ là họ muốn né tránh trách nhiệm mà thôi.*

*(3) Nếu không thì tại sao họ không công nhận ngay những sai trái nhỡn tiền, ai ai cũng thấy. Chẳng lẽ, họ không nhìn thấy trên truyền hình những người dân biết tôn trọng chính quyền, ủng hộ chính quyền làm những việc ích nước lợi dân, những người dân đã khóc khi thấy những thân cây vô tội dọc những con phố yên ổn hàng mấy chục năm bỗng dưng bị đốn hạ? Chẳng lẽ, họ không thấy những em sinh viên xuống đường bảo vệ cây xanh, bảo vệ lá phổi của thủ đô? Chẳng lẽ, họ không thấy những nhà khoa học, những văn nghệ sĩ, những nhà báo, những trí thức lên tiếng phản đối vụ chặt cây này? Họ thấy mà cứ làm ngơ?*

**(Báo Người lao động-Ra ngày 28/03/2015)**

**Câu 9 :**Trong đoạn 1 và 2, người viết đã sử dụng thao tác lập luận nào?

**Câu 10 :** Trong đoạn 3, việc sử dụng điệp từ *“Chẳng lẽ”* và các câu hỏi tu từ đã thể hiện thái độ gì của người viết.

**Câu 11 :** Bài báo trên đề cập đến vấn đề gì?

**Câu 12:** Anh/chị nêu một ý kiến bình luận về vấn đề đặt ra trong bài báo. Trả lời trong khoảng 7 - 10 dòng.

***Đề số 11:***

***Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4:***

*“… Tiếng nói là người bảo vệ quý báu nhất nền độc lập của các dân tộc, là yếu tố quan trọng nhất giúp giải phóng các dân tộc bị thống trị. Nếu người An Nam hãnh diện giữ gìn tiếng nói của mình và ra sức làm cho tiếng nói ấy phong phú hơn để có khả năng phổ biến tại An Nam các học thuyết đạo đức và khoa học của châu Âu, việc giải phóng dân tộc An Nam chỉ còn là vấn đề thời gian. Bất cứ người An Nam nào vứt bỏ tiếng nói của mình, thì cũng đương nhiên khước từ niềm hi vọng giải phóng giống nòi. […] Vì thế, đối với người An Nam chúng ta, chối từ tiếng mẹ đẻ đồng nghĩa với từ chối sự tự do của mình...”*

**(*Nguyễn An Ninh, Tiếng mẹ đẻ - nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức-* Theo SGK Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục, 2014, tr. 90)**

**Câu 1:** Hãy xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích?

**Câu 2:** Trong đoạn trích, tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?

**Câu 3:** Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích.

**Câu 4:**Từ đoạn trích, anh/chị hãy nêu quan điểm của mình về vai trò của tiếng nói dân tộc trong bối cảnh hiện nay. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

***Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:***

*“Bão bùng thân bọc lấy thân
Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm
Thương nhau tre không ở riêng
Lũy thành từ đó mà nên hỡi người
Chẳng may thân gãy cành rơi
Vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng
Nòi tre đâu chịu mọc cong
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường
Lưng trần phơi nắng phơi sương
Có manh áo cộc tre nhường cho con”*

**(Tre Việt Nam** – Nguyễn Duy)

**Câu 5:** Hãy xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ trên?
**Câu 6:**Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.
**Câu 7:** Nêu 2 biện pháp tu từ tác giả sử dụng chủ yếu trong đoạn thơ trên.
**Câu 8:** Hai dòng thơ: “***Lưng trần phơi nắng phơi sương/ Có manh áo cộc tre nhường cho con***” biểu đạt vấn đề gì?

***Đề số 12:***

***Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi.***

**Lá đỏ**

              **- Nguyễn Đình Thi -**

*Gặp em trên cao lộng gió*

*Rừng lạ ào ào lá đỏ*

*Em đứng bên đường như quê hương*

*Vai áo bạc quàng súng trường.*

*Đoàn quân vẫn đi vội vã*

*Bụi Trường Sơn nhòa trong trời lửa.*

*Chào em, em gái tiền phương*

*Hẹn gặp nhé giữa Sài Gòn.*

*Em vẫy tay cười đôi mắt trong.*

*(Trường Sơn, 12/1974)*

**Câu 1:**Dựa vào những thông tin trong tác phẩm, hãy nêu ngắn gọn hoàn cảnh ra đời của bài thơ.

 **Câu 2:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 3:** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ “*Em đứng bên đường như quê hương”*?

**Câu 4:**Chỉ ra các hình ảnh miêu tả thiên nhiên. Các hình ảnh đó gợi lên điều gì?

**Câu 5:**Không khí hành quân hào hùng, thần tốc được thể hiện qua những hình ảnh nào? Hãy ghi lại một câu thơ về khí thế của đoàn quân ra trận trong bài thơ đã học ở chương trình 12.

**Câu 6:** Hình ảnh “*em gái tiền phương*” được khắc họa như thế nào? Hình ảnh đó gợi lên cho anh (chị) suy nghĩ gì về sự góp mặt của những người phụ nữ trong chiến tranh bảo vệ tổ quốc?

**Câu 7:**Bài thơ từng được cho là có những dự cảm, dự báo về thắng lợi  tất yếu của dân tộc. Theo anh (chị) điều đó được thể hiện qua câu thơ hoặc hình ảnh thơ nào?

**Câu 8**: Nêu những biểu hiện của không khí sử thi và lãng mạn được thể hiện trong bài thơ

***Đọc đoạn trích sau đây và thực hiện các yêu cầu:***

“*Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có gương mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi thắt cà vạt cho ba và nấu ăn rất ngon. Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó.”*

 (Trích ***Nếu biết trăm năm là hữu hạn***...- Phạm Lữ Ân)

**Câu 9*:***Gọi tên phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích

**Câu 10*:*** Xác định câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn.

**Câu 11:** Chỉ ra điểm giống nhau về cách lập luận trong 4 câu đầu của đoạn trích.

**Câu 12:**Cho mọi người biết giá trị riêng (thế mạnh riêng) của bản thân bạn. Trả lời trong khoảng từ 5 - 7câu.

**Đề số 13:**

**Đọc đoạn sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 4:**          *“Yêu Tổ quốc từ những giọt mồ hôi tảo tần. Mồ hôi rơi trên những cánh đồng cho lúa thêm hạt. Mồ hôi rơi trên những công trường cho những ngôi nhà thành hình, thành khối. Mồ hôi rơi trên những con đường nơi rẻo cao Tổ quốc của những thầy cô trong mùa nắng để nuôi ước mơ cho các em thơ. Mồ hôi rơi trên thao trường đầy nắng gió của những người lính để giữ mãi yên bình và màu xanh cho Tổ quốc…”****(Nguồn http://vietbao.vn ngày 9-5-2014)*Câu 1**. Xác định phong cách ngôn ngữ trong văn bản trên?
**Câu 2.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng nhiều nhất trong văn bản trên? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?
**Câu 3.** Những từ ngữ: cánh đồng, công trường gợi nhớ đến đối tượng nào trong cuộc sống?
**Câu 4.** Đặt tiêu đề cho văn bản trên.
**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:***“...Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
                             Phải biết gắn bó và san sẻ
                            Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
                            Làm nên Đất Nước muôn đời…”.****(Trích đoạn trích “Đất Nước” của Nguyễn Khoa Điềm***

**Câu 5.** Nêu nội dung của đoạn thơ?
**Câu 6.** Tại sao từ “Đất Nước” được viết hoa?
**Câu 7.** Nêu biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ?
**Câu 8.** Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về trách nhiệm của mình với quê hương, đất nước trong xã hội ngày nay?

**Đề số 14:**

**Đọc đoạn văn và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 3:**

*“Ngày xưa, Trần Hưng Đạo khuyên vua chước giữ nước hay hơn cả là “lúc bình thời khoan sức cho dân để kế sâu rễ, bền gốc”. Nguyễn Trãi chê Hồ Quý Ly để mất nước vì chỉ biết ngăn sông cản giặc, mà không biết lấy sức dân làm trọng. Các đấng anh hùng dân tộc đều lập nên công lớn, đều rất coi trọng sức dân để giữ nước, chống giặc.*

*Ngày nay, Hồ Chủ Tịch kêu gọi: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Người nói: phải “dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân”. Khác với người xưa, Hồ Chủ Tịch chỉ rõ: Làm những việc đó là “để mưu cầu hạnh phúc cho dân”.”*

**(Những ngày đầu của nước Việt Nam mới – Võ Nguyên Giáp)**

**Câu 1.** Đặt nhan đề cho phần trích trên?

**Câu 2.** Phần trích trình bày ý theo trình tự nào?

**Câu 3.** Tác giả đưa những nhân vật lịch sử như Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Hồ Quý Ly vào đoạn văn thứ nhất để tạo hiệu quả lập luận như thế nào? Trả lời trong khoảng 4-6 dòng.

**Đọc hai đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi từ 4 đến 8:**

*Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống
Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn
Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi.*

**(Mẹ và quả - Nguyễn Khoa Điềm)**

*Thời gian chạy qua tóc mẹ
Một màu trắng đến nôn nao
Lưng mẹ cứ còng dần xuống
Cho con ngày một thêm cao.*

**(Trong lời mẹ hát – Trương Nam Hương)**

**Câu 4.** Nêu hai phương thức biểu đạt nổi bật trong đoạn thơ thứ nhất.

**Câu 5.** Xác định thể thơ của đoạn thơ thứ hai.

**Câu 6.** Xác định nghệ thuật tương phản trong từng đoạn thơ trên?

**Câu 7.** Nêu hiệu quả nghệ thuật của phép nhân hóa trong câu thơ “Thời gian chạy qua tóc mẹ”?

**Câu 8.** Những điểm giống nhau về nội dung và nghệ thuật của hai đoạn thơ trên là gì? Trả lời trong khoảng 6-8 dòng.

**Đề số 15:**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 4:**

*(1) Đưa những cuốn sách về với quê hương mình, với mái trường cũ thân thương của mình, để các em nhỏ sẽ không còn "khát" sách đọc. Đó là công việc thiện nguyện của những người tham gia chương trình "Sách hóa nông thôn Việt Nam", đang chung tay đeo đuổi mục tiêu để 10 triệu trẻ em nông thôn có quyền đọc sách và có sách đọc như trẻ em thành phố.*

*(2) Anh Nguyễn Quang Thạch, người khởi xướng chương trình hiện đang trong quá trình đi bộ xuyên Việt từ Hà Nội vào TP Hồ Chí Minh. Chuyến đi được khởi hành từ ngày mồng 1 Tết Ất Mùi và dự kiến sẽ hoàn thành vào trung tuần tháng 6-2015. Anh là cử nhân tiếng Anh, đã từng trải qua nhiều vị trí ở cơ quan nhà nước và từng làm việc cho một số tổ chức quốc tế. Chuyến đi bộ xuyên Việt của anh lần này là mong muốn kêu gọi cộng đồng chung tay nhân rộng tủ sách trong trường học, dòng họ... để đạt con số 300 nghìn tủ sách được xây dựng trên toàn quốc vào năm 2017, giúp hơn 10 triệu học sinh nông thôn có sách đọc.*

*(…) (3) Chương trình Sách hóa nông thôn Việt Nam ra đời theo mong muốn của anh là nhằm giải quyết vấn đề thiếu sách ở nông thôn mà theo anh là để nâng cao dân trí, xây dựng tinh thần chia sẻ trách nhiệm xã hội trong cộng đồng. Tâm nguyện của anh là tạo ra một hệ thống thư viện mi-ni rộng khắp cả nước để mọi người dân thôn quê có thể tiếp cận tri thức. Chương trình Sách hóa nông thôn Việt Nam đến nay đã thực hiện thành công năm loại tủ sách, với hơn 3.800 tủ sách được xây dựng, giúp hơn 200 nghìn người dân nông thôn, đặc biệt là 100 nghìn học sinh nông thôn có cơ hội đọc 40 đầu sách/năm.”*

**Câu 1.** Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản.

**Câu 2.**Đoạn (2) giới thiệu những thông tin gì về hành động “đi bộ xuyên Việt” của anh Nguyễn Quang Thạch?

**Câu 3.** Từ nội dung văn bản, hãy nêu mục tiêu và kết quả đạt được của chương trình "Sách hóa nông thôn Việt Nam".

**Câu 4.** Theo số liệu của Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch: hiện nay, trung bình người Việt đọc 0,8 cuốn sách/năm. Từ thực trạng này, anh/chị hãy nhận xét ngắn gọn về anh Nguyễn Quang Thạch và chương trình "Sách hóa nông thôn Việt Nam" do anh khởi xướng. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:**

*Tôi đứng lặng giữa cuộc đời nghiêng ngả
Để một lần nhớ lại mái trường xưa
Lời dạy ngày xưa có tiếng thoi đưa
Có bóng nắng in dòng sông xanh thắm.*

*Thoáng quên mất giữa tháng ngày ngọt đắng
Trưởng thành này có bóng dáng hôm qua
Nhớ được điều gì được dạy những ngày xa
Áp dụng - chắc nhờ cội nguồn đã có.*

*Nước mắt thành công hoà nỗi đau đen đỏ
Bậc thềm nào dìu dắt những bước đi
Bài học đời đã học được những gì
Có nhắc bóng người đương thời năm cũ*

*Vun xới cơn mơ bằng trái tim ấp ủ
Để cây đời có tán lá xum xuê
Bóng mát dừng chân là một chốn quê
Nơi ơn tạ là mái trường nuôi lớn*

*Xin phút tĩnh tâm giữa muôn điều hời hợt
Cảm tạ mái trường ơn nghĩa thầy cô.*

**(Lời cảm tạ- sưu tầm)**

**Câu 5.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ trên?

**Câu 6.** Nêu rõ phép tu từ được sử dụng trong câu thơ Thoáng quên mất giữa tháng ngày ngọt đắng.

**Câu 7.** Nêu nội dung chính của bài thơ trên.

**Câu 8.** Anh chị hiểu hai dòng thơ: “Vun xới cơn mơ bằng trái tim ấp ủ/ Để cây đời có tán lá xum xuê” như thế nào? Từ ý thơ này, hãy viết một đoạn văn ngắn nêu vai trò của mái trường và thầy cô đối với cuộc đời của mỗi người. trả lời trong 5-10 dòng.

**Đề số 16:**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 4:**

          *“Cái quý giá nhất trên đời mà mỗi người có thể góp phần mang lại cho chính mình và cho người khác đó là “năng lực tạo ra hạnh phúc”, bao gồm năng lực làm người, năng lực làm việc và năng lực làm dân.
          Năng lực làm người là có cái đầu phân biệt được thiện - ác, chân - giả, chính - tà, đúng - sai..., biết được mình là ai, biết sống vì cái gì, có trái tim chan chứa tình yêu thương và giàu lòng trắc ẩn. Năng lực làm việc là khả năng giải quyết được những vấn đề của cuộc sống, của công việc, của chuyên môn, và thậm chí là của xã hội. Năng lực làm dân là biết được làm chủ đất nước là làm cái gì và có khả năng để làm được những điều đó. Khi con người có được những năng lực đặc biệt này thì sẽ thực hiện được những điều mình muốn. Khi đó, mỗi người sẽ trở thành một “tế bào hạnh phúc”, một “nhà máy hạnh phúc” và sẽ ngày ngày “sản xuất hạnh phúc” cho mình và cho mọi người.
          Xã hội mở ngày nay làm cho không có ai là “nhỏ bé” trên cuộc đời này, trừ khi tự mình muốn “nhỏ bé”. Ai cũng có thể trở thành những “con người lớn” bằng hai cách, làm được những việc lớn hoặc làm những việc nhỏ với một tình yêu cực lớn. Và khi biết chọn cho mình một lẽ sống phù hợp rồi sống hết mình và cháy hết mình với nó, mỗi người sẽ có được một hạnh phúc trọn vẹn. Khi đó, ta không chỉ có những khoảnh khắc hạnh phúc, mà còn có cả một cuộc đời hạnh phúc. Khi đó, tôi hạnh phúc, bạn hạnh phúc và chúng ta hạnh phúc. Đó cũng là lúc ta thực sự “chạm” vào hạnh phúc!.”*(***“ Để chạm vào hạnh phúc”-*** **Giản Tư Trung, Thời báo Kinh tế Sài Gòn Online, 3/2/2012** )
**Câu 1**. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản.
**Câu 2.** Nêu nội dung chính của văn bản .
**Câu 3.** Trong văn bản có nhiều cụm từ in đậm được để trong ngoặc kép, hãy nêu công dụng của việc sử dụng dấu ngoặc kép trong những trường hợp trên. Từ đó, hãy giải thích nghĩa hàm ý của 02 cụm từ “nhỏ bé” và “con người lớn”
**Câu 4.** Theo quan điểm riêng của mình, anh/chị chọn cách “chạm” vào hạnh phúc bằng việc “làm những việc lớn” hay “làm những việc nhỏ với một tình yêu cực lớn”. Vì sao? ( Nêu ít nhất 02 lý do trong khoảng 5 – 7 dòng)

**Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:**

                                *“Mũi Cà Mau: mầm đất tươi non
                                 Mấy trăm đời lấn luôn ra biển;
                                 Phù sa vạn dặm tới đây tuôn,
                                 Đứng lại; và chân người bước đến.

                                 Tổ quốc tôi như một con tàu,
                                 Mũi thuyền ta đó - mũi Cà Mau.
                                 Những dòng sông rộng hơn ngàn thước.
                                 Trùng điệp một màu xanh lá đước.*

 *Đước thân cao vút, rễ ngang mình
                                 Trổ xuống nghìn tay, ôm đất nước!
                                 Tổ quốc tôi như một con tàu,
                                 Mũi thuyền ta đó - mũi Cà Mau.*
                                                       ( ***Mũi Cà Mau*** - Xuân Diệu, 10-1960)
**Câu 5.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.
**Câu 6.** Các từ: trăm, vạn, ngàn, nghìn là từ loại gì? Chúng góp phần tăng hiệu quả diễn đạt nội dung của văn bản trên như thế nào?
**Câu 7**. Xác định các dạng của phép điệp trong văn bản trên và nêu hiệu quả nghệ thuật của chúng .
**Câu 8**. Văn bản trên gợi cho anh/ chị cảm xúc gì đối với quê hương, Tổ quốc? (nêu cảm nhận ngắn gọn trong 4 - 6 dòng)

**Đề số 17:**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa. Nó giống như một mảnh vườn được chăm sóc cẩn thận, đầy hoa thơm sạch sẽ và gọn gàng. Mảnh vườn này có thể làm chủ nhân của nó êm ấm một thời gian dài, nhất là khi lớp rào bao quanh không còn làm họ vướng mắt nữa. Nhưng hễ có một cơn dông tố nổi lên là cây cối sẽ bị bật khỏi đất, hoa sẽ nát và mảnh vườn sẽ xấu xí hơn bất kì một nơi hoang dại nào. Con người không thể hạnh phúc với một hạnh phúc mong manh như thế. Con người cần một đại dương mênh mông bị bão táp làm nổi sóng nhưng rồi lại phẳng lì và trong sáng như trước. Số phận cảu những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thèm muốn.”*

***[Theo A.L.Ghec-xen, 3555 câu danh ngôn, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội, 1997]***

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2:** Nêu nội dung chính của văn bản trên.

**Câu 3:** Chỉ ra tác dụng của việc dùng phép so sánh trong văn bản trên.

**Câu 4:** Theo quan điểm riêng của anh/ chị, cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ở bên ngoài ngưỡng cửa nhà mình gây ra những tác hại gì? [Trả lời ít nhất 2 tác hại trong khoảng 5-7 dòng]

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

***NƠI DỰA***

*Người đàn bà nào dắt đứa nhỏ đi trên đường kia ?*

*Khuôn mặt trẻ đẹp chim vào những miền xa nào..*

*Đứa bé đang lẫm chẫm muôn chạy lên, hai chân nó cứ ném về phía trước, bàn tay hoa hoa một điệu múa kì lạ.*

*Và cái miệng líu lo không thành lời, hát một bài hát chưa từng có.*

*Ai biết đâu, đứa bé bước còn chưa vững lại chính là nơi dựa cho người đàn bà kia sống.*

*Người chiến sĩ nào đỡ bà cụ trên đường kia?*

*Đôi mắt anh có cái ánh riêng của đôi mắt đã nhiều lần nhìn vào cái chết.*

*Bà cụ lưng còng tựa trên cánh tay anh bước tìmg bước run rẩy.*

*Trên khuôn mặt già nua, không biết bao nhiêu nếp nhăn đan vào nhau, mỗi nếp nhăn chứa đựng bao nỗi cực nhọc gắng gỏi một đời.*

*Ai biết đâu, bà cụ bước không còn vững lại chính là nơii dựa cho người chiến sĩ kia đi qua những thử thách.*

***(Nguyễn Đình Thi, Tia nắng, NXB Văn học, Hà Nội, 1983)***

**Câu 5:** Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản trên.

**Câu 6:** Hãy chỉ ra nghịch lí trong hai câu in đậm của văn bản trên.

**Câu 7:** Qua văn bản trên, anh/ chị hiểu thế nào là nơi dựa của mỗi con người trong cuộc đời?

**Câu 8:** Xác định các dạng của phép điệp trong văn bản trên và nêu hiệu quả nghệ thuật của chúng.

**Đề số 18:**

**Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4:**

*"… (1) Thật vậy, Nguyễn Du, đại thi hào của dân tộc từng viết: “Sách vở đầy bốn vách/ Có mấy cũng không vừa”. Đáng tiếc, cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phôi pha. Sách in nhiều nơi không bán được, nhiều nhà xuất bản đóng cửa vì thua lỗ, đặc biệt sách bị cạnh tranh khốc liệt bởi những phương tiện nghe nhìn như ti vi, Ipad, điện thoại Smart, và hệ thống sách báo điện tử trên Internet. Nhiều gia đình giàu có thay tủ sách bằng tủ ... rượu các loại. Các thư viện lớn của các thành phố hay của tỉnh cũng chỉ hoạt động cầm chừng, cố duy trì sự tồn tại.*

*...(2) Bỗng chợt nhớ khi xưa còn bé, với những quyển sách giấu trong áo, tôi có thể đọc sách khi chờ mẹ về, lúc nấu nồi cơm, lúc tha thẩn trong vườn, vắt vẻo trên cây, lúc chăn trâu, lúc chờ xe bus... Hay hình ảnh những công dân nước Nhật mỗi người một quyển sách trên tay lúc ngồi chờ tàu xe, xem hát, v.v... càng khiến chúng ta thêm yêu mến và khâm phục. Ngày nay, hình ảnh ấy đã bớt đi nhiều, thay vào đó là cái máy tính hay cái điện thoại di động. Song sách vẫn luôn cần thiết, không thể thiếu trong cuộc sống phẳng hiện nay...”*

**(Trích *“Suy nghĩ về đọc sách”* – Trần Hoàng Vy, Báo Giáo dục & Thời đại, Thứ hai ngày 13.4.2015)**

**Câu 1.** Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của đoạn trích trên.

**Câu 2.** Trong đoạn (2), tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?

**Câu 3.** Hãy giải thích vì sao tác giả lại cho rằng: “cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phôi pha”?

**Câu 4.** Anh/chị hãy nêu ít nhất 02 tác dụng của việc đọc sách. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:**

*Những mùa quả mẹ tôi hái được
Mẹ vẫn trông vào tay mẹ vun trồng
Những mùa quả lặn rồi lại mọc
Như mặt trời, khi như mặt trăng*

*Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống
Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn
Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi*

*Và chúng tôi một thứ quả trên đời
Bảy mươi tuổi mẹ mong chờ được hái
Tôi hoảng sợ, ngày bàn tay mẹ mỏi
Mình vẫn còn một thứ quả non xanh.*

***(Thơ Việt Nam 1945 – 1985, NXB Văn học, Hà Nội, 1985)***

**Câu 5.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**Câu 6.** Xác định 02 biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong bốn dòng đầu của đoạn thơ trên.

**Câu 7.** Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.

**Câu 8.** Anh/chị hãy nhận xét tư tưởng của tác giả thể hiện trong hai dòng thơ: “Tôi hoảng sợ, ngày bàn tay mẹ mỏi/ Mình vẫn còn một thứ quả non xanh”. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Đề số 19:**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 3:**

***NHỚ ĐỒNG***

*Gì sâu bằng những trưa thương nhớ
Hiu quạnh bên trong một tiếng hò!

Đâu dáng hình quen, đâu cả rồi
Sao mà cách biệt, quá xa xôi
Chao ôi thương nhớ, chao thương nhớ
Ôi mẹ già xa đơn chiếc ơi!

Đâu những hồn thân tự thuở xưa
Những hồn quen dãi gió dầm mưa
Những hồn chất phác hiền như đất
Khoai sắn tình quê rất thiệt thà!

Đâu những ngày xưa, tôi nhớ tôi
Băn khoăn đi kiếm lẽ yêu đời
Vơ vẩn theo mãi vòng quanh quẩn
Muốn thoát, than ôi, bước chẳng rời

Rồi một hôm nào, tôi thấy tôi
Nhẹ nhàng như con chim cà lơi
Say hương đồng vui ca hát
Trên chín tầng cao bát ngát trời...

Cho tới chừ đây, tới chừ đây
Tôi mơ qua cửa khám bao ngày
Tôi thu tất cả trong thầm lặng
Như cánh chim buồn nhớ gió mây.

Gì sâu bằng những trưa hiu quạnh
Ôi ruộng đồng quê thương nhớ ơi!*

**Câu 1:** Đọc kĩ đoạn thơ, các thông tin liên quan đến bài thơ và cho biết Tố Hữu sáng tác bài thơ “Nhớ đồng” trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2:** Đồng quê hiện lên qua nỗi nhớ của tác giả với những bóng dáng con người nào? Nêu cảm nhận của anh/chị về tình cảm của tác giả dành cho những con người đó.

**Câu 3:** Nhận xét về hai câu thơ đầu đoạn và hai câu cuối đoạn.

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 4 đến 7:**

*… Điền thương con lắm. Vút cái, Điền thấy Điền không thể nào đi được. Điền không thể sung sướng khi con Điền còn khổ. Chao ôi! Trăng đẹp lắm! Trăng dịu dàng và trong trẻo và bình tĩnh. Nhưng trong trong những căn lều nát mà trăng làm cho cái bề ngoài trông cũng đẹp, biết bao người quằn quại, nức nở, nhăn nhó với những đau thương của kiếp mình! Biết bao tiếng nghiến răng và chửi rủa! Biết bao cực khổ và lầm than?... Không, không, Điền không thể nào mơ mộng được. Cái sự thật tàn nhẫn luôn luôn bày ra đấy. Sự thực giết chết những ước mơ lãng mạn gieo trong đầu óc Điền cái thứ văn chương của bọn nhàn rỗi quá. Điền muốn tránh sự thực, nhưng trốn tránh làm sao được? Vợ Điền khổ, con Điền khổ, cha mẹ Điền khổ. Chính Điền cũng khổ. Bao nhiêu người nữa, cùng một cảnh, khổ như Điền! Cái khổ làm héo một phần lớn những tính tình tươi đẹp của người ta. Tiếng đau khổ vang dội lên mạnh mẽ. Chao ôi! Chao ôi! Nghệ thuật không cần là ánh trăng lừa dối, nghệ thuật có thể chỉ là tiếng đau khổ kia, thoát ra từ những kiếp lầm than, vang dội lên mạnh mẽ trong lòng Điền. Điền chẳng cần đi đâu cả. Điền chẳng cần trốn tránh, Điền cứ đứng trong lao khổ, mở hồn ra đón lấy tất cả những vang động của đời …*

*Sáng hôm sau, Điền ngồi viết. Giữa tiếng con khóc, tiếng vợ gắt gỏng, tiếng léo xéo đòi nợ ngoài đầu xóm. Và cả tiếng chửi bới của một người láng giềng ban đêm mất gà.*

***(Trích Giăng sáng – Nam Cao)***

**Câu 4:** Nội dung chính của văn bản trên là gì?

**Câu 5:** Ngôn ngữ trong văn bản trên là của ai? Việc sử dụng ngôn ngữ đó có tác dụng gì?

**Câu 6:** Anh/chị cảm nhận như thế nào về nhân vật Điền trong văn bản trên? Viết câu trả lời trong khoảng 10 dòng.

**Câu 7:** Điền quan niệm: “Nghệ thuật không cần là ánh trăng lừa dối, nghệ thuật có thể chỉ là tiếng đau khổ kia, thoát ra từ những kiếp lầm than”. Anh/chị có đồng ý với quan niệm đó hay không? Vì sao?

**Đề số 20:**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 3:**

*Những đối thủ của ông đã chết từ lâu
Bạn chiến đấu cũng chẳng còn ai nữa
Ông ngồi giữa thời gian vây bủa
Nghe hoàng hôn chầm chậm xuống quanh mình
Bàn chân đi qua hai cuộc chiến tranh
Giờ chậm rãi lần theo dấu gậy
Đôi bàn tay nhăn nheo run rẩy
Đã từng gieo khủng khiếp xuống đầu thù
Trong góc vườn mùa thu
Cây lá cũng như ông lặng lẽ
Tám mươi tuổi ông lại như đứa trẻ
Nở nụ cười ngơ ngác ngây thơ
Ông ra đi*
**(Vị tướng già, Anh Ngọc)**

**Câu 1**. Bài thơ lấy hình tượng nguyên mẫu từ ai? Thông qua đoạn thơ này, nhà thơ gửi gắm những tư tưởng, tình cảm gì đối với hình tượng nguyên mẫu đó?

**Câu 2.** Đoạn thơ trên sử dụng nhiều từ láy. Đó là những từ láy nào, nêu hiệu quả của những từ láy đó đối với việc xây dựng hình tượng của vị tướng?
**Câu 3.** Cảm nhận của anh (chị) về câu thơ “Tám mươi tuổi ông lại như đứa trẻ”.

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 4 đến 7:**

*Tháng 4-2009, một cô sinh viên người Hàn Quốc đã viết thư cho Tuổi Trẻ thể hiện sự “không hiểu nổi” về việc chẳng thấy những người đến căng tin của Trường ĐH Khoa học xã hội & nhân văn (ĐH Quốc gia TP.HCM) khi đó chịu xếp hàng.*

*Ngay lập tức diễn đàn về văn hóa xếp hàng được mở ra, nhiều người thấy chuyện kỳ cục đó và đã có một vài nơi người ta biết xếp hàng.*

*Nhưng hơn bốn năm sau, việc xếp hàng đang khiến nhiều người nghĩ rằng đó chỉ là trào lưu, qua từng đợt rồi đâu lại vào đó. Đến những nơi công cộng hiện nay, nỗi sợ hãi vô hình của nhiều người vẫn là cảnh chen lấn, giành chỗ.*

*Một nhà báo sống tại Pháp có thẻ VIP khi đi máy bay kể lại cảnh “ấn tượng” tại một số sân bay ở VN: “Mặc dù được ưu tiên không phải xếp hàng làm thủ tục nhưng cảnh chen lấn thiếu ý thức từ những vị khách VIP cũng luôn xảy ra. Có lần tôi làm thủ tục ở quầy, chỉ có vài khách đang đợi đến lượt. Vậy mà một ông từ đâu xộc tới chen vào trước chỗ tôi đứng với vẻ mặt tỉnh queo. Cô nhân viên phải nhắc nhở anh ta mới chịu lùi xuống xếp hàng. Nhưng thái độ thì không có gì là mắc cỡ. Có vẻ như đó là thói quen của vị khách VIP này…”*

***(Đâu rồi, chuyện tử tế? Nguyễn Nghĩa, báo Tuổi trẻ)***

**Câu 4.** Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn văn.

**Câu 5.** Vấn đề xã hội nào được đề cập trong đoạn văn? Tác giả thể hiện thái độ gì khi bàn về vấn đề này.

**Câu 6**. Anh/chị hãy đề xuất một vài biện pháp để nâng cao ý thức của mọi người trong vấn đề được tác giả đề cập đến trong đoạn văn.

**Câu 7.** Thậm chí có người còn cảm thấy băn khoăn với suy nghĩ tử tế chỉ có thiệt thòi, có người thì xem những chuyện không tử tế chẳng liên quan gì đến mình, chuyện thiếu tử tế lại nhiều hơn… Anh/Chị suy nghĩ như thế nào về điều đó.

**Đề số 21:**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:**

*Các anh đi*

*Ngày ấy đã lâu rồi*

*Xóm làng tôi còn nhớ mãi*

*Các anh đi*

*Bao giờ trở lại*

*Xóm làng tôi trai gái vẫn chờ mong*

*Làng tôi nghèo*

*Nho nhỏ bên sông*

*Gió bấc lạnh lùng*

*Thổi vào mái rạ*

*Làng tôi nghèo*

*Gió mưa tơi tả*

*Trai gái trong làng vất vả ngược xuôi*

*Các anh về mái ấm nhà vui*

*Tiếng hát câu cười*

*Rộn ràng xóm nhỏ*

*Các anh về tưng bừng trước ngõ*

*Lớp đàn em hớn hở theo sau*

*Mẹ già bịn rịn áo nâu*

*Vui đàn con nhỏ rừng sâu mới về*

**Câu 1**. Đoạn thơ trên  được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định nội dung của văn bản.

**Câu 3**. Tìm những từ láy được sử dụng trong văn bản và nêu tác dụng của chúng?

**Câu 4**. Cảm nhận của anh/chị (khoảng 5-7 dòng) về bốn câu thơ sau:

*Làng tôi nghèo*

*Nho nhỏ bên sông*

*Gió bấc lạnh lùng*

*Thổi vào mái rạ*

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi từ 5 đến 8:**

*(1) “Gần đây có nhiều khẩu hiệu, bích chương, bài báo … kêu gọi phải “nói không với cái xấu”, như phải nói không với ma túy, xì ke, mại dâm, quan hệ tình dục sớm…Thế nhưng nói “không” không phải chuyện dễ, nhất là ở tuổi vị thành niên. Ở các nước, dạy trẻ cách nói không là một trong những kỹ năng sống quan trọng hàng đầu.*

*(2)Dạy trẻ nói “không” là một điều cần thiết! Nhưng vì sao khó nói “không”?*

*Thường là vì sợ mất bạn bè, sợ bạn bè coi khinh. Thực ra khi nói “không” thì trẻ đã chứng tỏ mình có nghị lực, có quan điểm riêng, có sức mạnh tinh thần cứng cỏi, đã trưởng thành và có ý thức trách nhiệm với bản thân. Có thể có người trong nhóm bạn chê cười  nhưng đa số chắc chắn sẽ nể phục. Một người bạn tốt luôn tôn trọng quan điểm cá nhân của người khác chứ không ép uổng, bó buộc người khác phải giống mình. Một người ép ta làm điều gì ta không thích – nhất là điều này lại có hại – thì rõ ràng đó là người bạn không tốt. Mất càng hay chứ sao!”*

***(Trích: Thư gởi người bận rộn. –Đỗ Hồng Ngọc –)***

**Câu 5:** Dấu … trong đoạn (1) tương đương với phép tu từ nào? Hiệu quả diễn đạt của nó trong đoạn trích?

**Câu 6:** Đặt nhan đề cho đoạn trích?

**Câu 7:** Theo Đỗ Hồng Ngọc, vì sao trẻ không nên “ngại” khi nói “không” với cái xấu?

**Câu 8:** Theo em, làm thế nào để nói “không” với cái xấu?

**Đề số 22:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Chị lúa phất phơ bím tóc*

*Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học*

*Đàn cò áo trắng*

*Khiêng nắng*

*Qua sông*

*Cô gió chăn mây trên đồng*

*Bác mặt trời đạp xe qua đỉnh núi*

***(Em kể chuyện này – Trần Đăng Khoa)***

**Câu 1:** Đoạn thơ trên viết theo thể thơ gì?

**Câu 2**: Xác định nội dung của đoạn thơ?

**Câu 3**: Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ là gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy.

**Câu 4:** Cảm nhận của anh (chị) về bức tranh làng quê trong đoạn thơ? Trình bày trong khoảng từ 5 đến 7 câu.

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*(…) “Trước khi  đi vào thực trạng văn hóa đọc của thanh niên nước ta, chúng ta cần phải trả lời được câu hỏi: văn hóa đọc là gì? Văn hóa đọc bắt nguồn từ việc đọc sách nhưng không đơn thuần là việc đọc sách. Thật vậy, từ việc đọc sách thường xuyên, ta có được thói quen đọc sách và thói quen này dần nhân rộng trong xã hội, trở thành một nét đẹp. Trong qúa trình hình thành và phát triển nét đẹp ấy, ta dần luyện tập được thêm ứng xử đọc, giá trị đọc và chuẩn mực đọc. Với ứng xử đọc là cách ta nhìn nhận tri thức từ sách vở. Gía trị đọc là khả năng ta đãi được những hạt vàng trong các trang sách. Chuẩn mực đọc là cái thước đo để xác định một cuốn sách, một tài liệu là đáng để chúng ta bỏ thời gian đọc hay không. Tất cả các nhân tố ấy hợp lại tạo nên một văn hóa mà ta gọi là văn hóa đọc.”*

***(Phạm Lâm Ngọc Bích – HS trường chuyên Lương Thế Vinh – Đồng Nai)***

**Câu 5**: Nêu nội dung chính của đoạn văn?

**Câu 6:** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?  Hãy xác định vị trí đoạn trích (Vị trí nào trong văn bản?)

**Câu 7:** Hãy chỉ ra và phân tích hiệu quả của các biện pháp tu từ  được sử dụng trong đoạn văn.

**Câu 8:** Anh/ chị rút ra được bài học gì về phương pháp viết đoạn văn nghị luận nói riêng, bài văn nghị luận nói chung? (Yêu cầu trình bày ngắn gọn khoảng 5 – 8 dòng)

**Đề số 23:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Hạt gạo làng ta
Có bão tháng bảy
Có mưa tháng ba
Giọt mồ hôi sa
Những trưa tháng sáu
Nước như ai nấu
Chết cả cá cờ
Cua ngoi lên bờ
Mẹ em xuống cấy…***( Trích “ Hạt gạo làng ta” – Trần Đăng Khoa)**

**Câu 1.** Nêu hình ảnh đối lập được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 2.** Qua đoạn thơ, tác giả muốn khẳng định những giá trị gì của “hạt gạo làng ta”?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu hiệu quả biểu đạt của phép tu từ được sử dụng trong hai câu thơ Nước như ai nấu/Chết cả cá cờ.

**Câu 4.** Viết một đoạn văn khoảng 5 – 7 dòng trình bày suy nghĩ của anh/chị về thái độ cần có của mỗi người với những sản phẩm lao động giống như “hạt gạo” được nhắc đến trong đoạn thơ trên.

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Trong dòng đời vội vã có nhiều người dường như đã quên đi tình nghĩa giữa người với người. Nhưng đã là cuộc đời thì đâu phải chỉ trải đầy hoa hồng, đâu phải ai sinh ra cũng có được cuộc sống giàu sang, có được gia đình hạnh phúc toàn diện mà còn đó nhiều mảnh đời đau thương, bất hạnh cần chúng ta sẻ chia, giúp đỡ.Chúng ta đâu chỉ sống riêng cho mình, mà còn phải biết quan tâm tới những người khác. (Đó chính là sự “cho” và “nhận” trong cuộc đời này)*

*“Cho” và “nhận” là hai khái niệm tưởng chừng như đơn giản nhưng số người cóthể cân bằng được nó lại chỉ đếm được trên đầu ngón tay. Ai cũng có thể nói “Những ai biết yêu thương sẽ sống tốt đẹp hơn” hay “Đúng thế, cho đi là hạnh phúc hơn nhận về”. Nhưng tự bản thân mình, ta đã làm được những gì ngoài lời nói? Cho nên, giữa nói và làm lại là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Hạnh phúc mà bạn nhận được khi cho đi chỉ thật sự đến khi bạn cho đi mà không nghĩ ngợi đến lợi ích của chính bản thân mình. Đâu phải ai cũng quên mình vì người khác. Nhưng xin đừng quá chú trọng đến cái tôi của chính bản thân mình. Xin hãy sống vì mọi người để cuộc sống không đơn điệu và để trái tim cỏ những nhịp đập yêu thương.*

*Cuộc sống này có qua nhiều điều bất ngờ nhưng cái quan trọng nhất thực sự tồn tại là tình yêu thương. Sống không chỉ là nhận mà còn phải biết cho đi. Chính lúc ta cho đi nhiều nhất lại là lúc ta được nhận lại nhiều nhất.*

***(Trích “Lời khuyên cuộc sống…”)***

**Câu 5.** Trong văn bản trên, tác giả chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?

**Câu 6.** Nêu nội dung chính của văn bản trên?

**Câu 7**. Hãy giải thích vì sao người viết cho rằng: “Hạnh phúc mà bạn nhận được khi cho đi chỉ thật sự đến khi bạn cho đi mà không nghĩ ngợi đến lợi ích của chính bản thân mình’’?

**Câu 8.** Cho biết suy nghĩ của anh/chị về quan điểm của người viết: “Chính lúc ta cho đi nhiều nhất lại là lúc ta được nhận lại nhiều nhất”. Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

**Đề số 24:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Các anh đứng như tượng đài quyết tử
Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra
Dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt
Đang bồn chồn thao thức với Trường Sa
Khi hy sinh ở đảo đá Gạc Ma
Họ đã lấy ngực mình làm lá chắn
Để một lần Tổ quốc được sinh ra*

***( Nguyễn Việt Chiến, Tổ quốc ở Trường Sa)***

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu hiệu quả của phép tu từ được sử dụng trong câu thơ:  Các anh đứng như tượng đài quyết  tử.

**Câu 3**. Hai từ bồn chồn, thao thức thể hiện tình cảm gì đối với Trường Sa?

**Câu 4.** Câu thơ Để một lần Tổ quốc được sinh ra gợi cho anh/ chị những suy nghĩ gì? (Trả lời từ 5 đến 7 dòng)

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Liên quan đến vụ tổ chức khủng bố IS đánh bom và xả súng đẫm máu ở Paris hôm 13-11-2015 vừa qua, khiến 129 người thiệt mạng và cả thế giới bàng hoàng, tại buổi tưởng niệm các nạn nhân, một video của hãng truyền thông Le Petit Journal đã ghi lại cuộc đối thoại xúc động giữa một ông bố người Pháp gốc Việt và cậu con trai nhỏ về những kẻ khủng bố và thảm kịch vừa xảy ra. Chỉ sau thời gian ngắn, video này đã lan truyền chóng mặt trên các trang mạng xã hội và ngay lập tức nhận được hơn 11 triệu lượt chia sẻ trên Facebook.*

*Khi được hỏi về chuyện xảy ra ở Paris, cậu bé hồn nhiên cho biết, đó là do những người độc ác gây ra. Cậu bé còn nói cần phải chuyển nhà vì người độc ác có súng, có thể bắn chết người. Người bố ở bên cạnh dịu dàng trấn an con trai đừng nên lo lắng, sau đó còn dạy cậu bé: “Họ có súng còn chúng ta có hoa. Những bông hoa có thể chiến đấu chống lại những họng súng”.*

***(Theo danviet.vn)***

**Câu 5.** Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản?

**Câu 6.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

**Câu 7.** Theo anh/chị, hình ảnh súng và hoa ở đây mang ý nghĩa gì?

**Câu 8.** Viết một đoạn văn (từ 5 đến 7 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về lời nói dịu dàng trấn an con trai của người bố: *Họ có súng còn chúng ta có hoa. Những bông hoa có thể chiến đấu chống lại những họng súng.*

**Đề số 25:**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Con bị thương, nằm lại một mùa mưa
Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ
Nhà yên ắng, tiếng chân đi rất nhẹ,
Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.*

*Nhớ vườn cây che bóng kín sau nhà
Trái chín rụng suốt mùa thu lộp độp
Những dãy bưởi sai, những hàng khế ngọt,
Nhãn đầu mùa, chim đến bói lao xao…*

*Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào
Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế
Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế
Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà.*

*Ba con đầu đi chiến đấu nơi xa
Tình máu mủ mẹ dồn con hết cả,
Con nói mớ những núi rừng xa lạ
Tỉnh ra rồi, có mẹ, hoá thành quê!*

***(Mẹ- Bằng Việt)***

**Câu 1:** Xác định nội dung của đoạn thơ

**Câu 2:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

**Câu 3:** Chỉ ra một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ

**Câu 4:** Viết đoạn văn 5-7 dòng phát biểu cảm nhận của mình về tình cảm của tác giả dành cho quê hương trong đoạn thơ?

**Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:**

*(1) Hiện nay, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa cũng còn nhiều bất cập. (2) Nguy cơ thất truyền, mai một của nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể và sự xuống cấp của các di tích lịch sử vẫn còn ở mức báo động; việc phát huy giá trị các lễ hội truyền thống còn nhiều hạn chế, hiện tượng thương mại hóa trong lễ hội chưa được ngăn chặn một cách hiệu quả; sự hạn hẹp về kinh phí để bổ sung hiện vật cho bảo tàng; nạn trộm cắp buôn bán cổ vật vẫn diễn ra phức tạp; tình trạng lấn chiếm di tích, danh lam thắng cảnh; hiện tượng xây dựng trái phép, tu bổ di tích sai nguyên tắc chưa có biện pháp ngăn chặn kịp thời…*

***(Giáo dục ý thức bảo vệ di sản văn hóa cho thế hệ trẻ – Nguyễn Bá Khiêm)***

**Câu 5:** Hãy ghi lại câu văn nêu chủ đề của đoạn trích.

**Câu 6:** Trong đoạn trích, tác giả đã sử dụng những thao tác lập luận nào?

Câu 7: Hãy tìm thành phần phụ trong câu văn số (1) và gọi tên thành phần đó.

**Câu 8:** Theo anh/chị, cần làm gì để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc?

Trả lời trong khoảng 10 dòng.

**Đề số 26:**

**Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời câu hỏi**

*Nắng trong mắt những ngày thơ bé*

*Cũng xanh mơn như thể lá trầu*

*Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền cau*

*Chở sớm chiều tóm tém*

*Hoàng hôn đọng trên môi bà quạnh thẫm*

*Nắng xiên khoai qua liếp vách không cài*

*Bóng bà đổ xuống đất đai*

*Rủ châu chấu, cào cào về cháu bắt*

*Rủ rau má, rau sam*

*Vào bát canh ngọt mát*

*Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình.*

***(Thời nắng xanh, Trương Nam Hương)***

**Câu 1:** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**Câu 2:** Xác định 02 biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ trên.

**Câu 3:** Xác định thể loại của bài thơ trên.

**Câu 4:** Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*[1] … Năm 1902, Hà Nội trở thành Thủ đô của Liên bang Đông Dương thì tòa đốc lý càng chú ý đến bộ mặt dô thị. Đốc lý Baille Frédéric (nắm quyền từ 1901-1903) ra quy định cây xanh trồng ở Hà Nội phải tuân theo tiêu chí: Có bóng mát, bảo đảm mỹ quan, không có nhựa, không đổ trước các trận bão vừa phải. Bên cạnh đó là tùy theo chiều cao quy định cho các phố để chọn giống cây phù hợp. Quy định cũng có điều khoản phạt tiền với những hành vi phá hoại cây xanh. Và thử thách đầu tiên đối với cây xanh Hà Nội là trận bão mạnh quét qua Hà Nội ngày 7-6-1903 làm gãy và đổ nhiều cây quanh Hồ Gươm và phố Ngô Quyền.*

*[2] Chính quyền cũng thí điểm qua cây xanh tạo ra kiến trúc đô thị nên phố Trần Hưng Đạo, Lê Thánh Tôn, đầu phố Hàng Bài đã trồng sấu, phố Quán Thánh trồng toàn hoa sữa, phố Lý Thường Kiệt chỉ trồng cây cơm nguội, nửa đầu phố Lò Đúc trồng sao đen…cây xà cừ không ưa ẩm, trồng ở các khu đất cao. Khi cây đã lớn cho bóng mát thì nhiều giống cây đã lộ ra “khuyết điểm”. Cây xà cừ lớn nhanh, tán rộng ở Châu Phi có bộ rễ cọc nhưng khi trồng tại Hà Nội, do đất có độ ẩm cao nên rễ lại ăn ngang, có cây rễ ăn cả vào móng các nhà mặt phố nên khả năng chịu bão kém. Sấu khó trồng, lâu lớn nhưng có ưu điểm thân khá thẳng, tán cũng rộng, dễ ăn mới lan ngang, lá hình mắt nai lại xanh thẫm rất đẹp. Cuối mùa xuân, hoa nhỏ li ti màu trắng nở rụng trắng vỉa hè tỏa mùi thơm dịu, làm ngây ngất người đi qua. Đặc biệt, quả sấu xanh có vị chua được dùng để luộc rau, nấu canh hay ngâm đường làm nước giải khát. Cây sao đen có rễ cọc, chậm lớn nhưng bù lại thân thẳng, hàng sao thẳng tắp nom khỏe khoắn và uy nghi. Cây cơm nguội lại toát lên vẻ chân chất , mùa thu lá vàng rất đẹp nhưng nhược điểm là lâu năm thì thân cây tự mục rỗng, vì thế những năm 70 thế kỷ XX, thành phố đã cưa hang cơm nguội ở phố Lý Thường Kiệt trồng thay vào đó là phượng. Hàng cây sữa ở phố Quán Thánh đến nay cũng đã quá già cỗi, trên ngọn chỉ còn vài ba cành lơ  thơ. Muồng sẫm nở hoa vàng rất đẹp nhưng lại giòn, gió lớn dễ bị gãy ngang thân. Cọ nhập từ châu Phi cho cảm giác khát khao bầu trời, khát khao tự do nhưng khi lá rụng rất nguy hiểm. Bàng lâu lớn, có sâu róm nhưng bù lại tán rộng. Còn bằng lăng khi đâm chồi, lá non màu ánh tím rất lạ và đẹp… Họ cũng rút ra bài học cây lá nhỏ như me, muồng lá rụng, không gây tắc cống như những giống lá to.*

*[3] Có thể nói từ khi cây xanh được trồng trên các tuyến phố, nơi công cộng, vườn hoa, khuôn viên công sở cho đến năm 1945 không chỉ giảm bớt cái nóng mùa hè, không khí thêm trong sạch mà còn làm cho Hà Nội đẹp và lãng mạn hơn. Tuy nhiên, trong 9 năm thành phố bị thực dân Pháp tạm chiếm, các quy định về cây xanh bị chính quyền sao nhãng do chiến tranh, ngân sách bị cắt giảm nên chính quyền đã “xã hội hóa” trồng cây. Nhà nào thích trồng cây gì thì mua về báo cho nhân viên lục lộ đến trồng. Và cây xanh Hà Nội đã không còn như trước…*

***(Nguồn: Trang hanoimoi.com.vn)***

**Câu 5:** Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt nào?

**Câu 6:** Chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn [1].

**Câu 7:** Nội dung của văn bản trên đề cập đến vấn đề gì?

**Câu 8:** Từ văn bản anh/chị có suy nghĩ gì về giá trị của cây xanh đối với thủ đô Hà Nội?

**Đề số 27:**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng,*

*Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi;*

*Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng*

*Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.*

*Ngoài đường đê cỏ non tràn biếc cỏ,*

*Đàn sáo đen sà xuống mổ vu vơ;*

*Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió,*

*Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa.*

*Trong đồng lúa xanh rờn và ướt lặng,*

*Lũ cò con chốc chốc vụt bay ra,*

*Làm giật mình một cô nàng yếm thắm*

*Cúi cuốc cào cỏ ruộng sắp ra hoa.*

***(Chiều xuân– Anh Thơ, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục 2008, tr.51-52)***

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

**Câu 2 :** Xác định phương thức biểu đạt của văn bản

**Câu 3** :Các từ  êm êm, im lìm, tơi bời, vu vơ, rập rờn, thong thả, chốc chốc thuộc loại từ gì?

**Câu 4.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi? Tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 5.** Tìm những câu thơ có sử dụng từ chỉ màu sắc.

**Câu 6**. Viết một đoạn văn (7 – 10 dòng) thể hiện cảm nhận của anh/chị về bức tranh quê buổi chiều xuân được tác giả phác họạ trong bài thơ.

**Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*… Song song với một loạt những tiến bộ kĩ thuật trong cuộc sống thường nhật của bạn, kết nối mạng trong tương lai còn hứa hẹn một loạt tiến bộ đáng kinh ngạc về “chất lượng cuộc sống”: bạn sẽ sống khỏe mạnh hơn, an toàn hơn và tham gia nhiều hơn các hoạt động chính trị, xã hội…*

*Các thiết bị, màn hình và những máy móc khác nhau trong căn hộ tương lai của bạn không chỉ có giá trị tiện ích – chúng còn là nguồn cung cấp giải trí, bổ sung kiến thức trí tuệ và văn hóa, thư giãn và những cơ hội để sẻ chia với những người khác. Tiến bộ chủ yếu trong tương lai là khả năng đặt dấu ấn cá nhân trong cuộc sống của bạn.*

*Bạn sẽ có thể tùy biến các thiết bị của mình – hay hầu hết các công nghệ xung quanh bạn cho phù hợp với nhu cầu của bạn, để môi trường quanh bạn thể hiện các sở thích riêng của bạn.
Mọi người có thể sắp xếp hình ảnh, kí ức của cuộc sống quá khứ của mình mà không phải phụ thuộc vào các cuốn album hình thật ngoài đời hay album ảo trên mạng, mặc dù cả hai đều sẽ vẫn
tồn tại. Kỹ thuật chụp hình và quay video trong tương lai sẽ cho phép bạn phóng bất cứ hình ảnh
tĩnh hay động nào mà album đã chụp dưới hình thức ảnh ba chiều…*

***(Eric Schmidt – Jared Conhen, Sống sao trong thời đại số? NXB Trẻ, 2014)***

**Câu 7:** Đoạn trích trên đề cập đến vấn đề gì?

**Câu 8:** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 9:** Theo tác giả đoạn trích: “Các thiết bị, màn hình và những máy móc khác nhau trong căn hộ tương lai của bạn” có các giá trị nào?

**Câu 10:** Anh/ chị có muốn được sống trong thế giới với “những tiến bộ đáng kinh ngạc” về “chất lượng cuộc sống” như tác giải của đoạn trích đề cập đến hay không? Vì sao?

**Đề số 28**

**Đọc bài thơ sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*Chẳng ai muốn làm hành khất
                                                      Tội trời đày ở nhân gian
                                                      Con không được cười giễu họ
                                                       Dù họ hôi hám úa tàn*

*Nhà mình sát đường họ đến
Có cho thì có là bao
Con không bao giờ được hỏi
Quê hương họ ở nơi nào*

*Con chó nhà mình rất hư
            Cứ thấy ăn mày là cắn
          Con phải răn dạy nó đi
            Nếu không thì con đem bán*

*Mình tạm gọi là no ấm
           Ai biết cơ trời vần xoay
           Lòng tốt gửi vào thiên hạ
           Biết đâu nuôi bố sau này.*

 ***(“Dặn con” Trần Nhuận Minh)*Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt trong văn bản trên ?
**Câu 2**. Nêu ý nghĩa của cách dùng từ “hành khất” mà không phải là “người ăn mày” trong câu đầu ?
**Câu 3.** Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật điệp cấu trúc “Con không…” ?
**Câu 4.** Lời dặn con của người cha qua hai câu thơ:
*“Con không bao giờ được hỏi
Quê hương họ ở nơi nào?”***Câu 5**. Anh/chị có suy nghĩ gì về bài học rút ra mà người cha nói với con qua bài thơ ?
**Đọc đoạn văn sau đây và trả lời các câu hỏi:***(1) Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm. Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.
(2) Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoáng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư hoa cúc thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín, hoa ngây cứ nồng nàn những viên trừng cua tí tẹo, ẩn sau tầng lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể sờ được, nắm được những làn hương ấy.*

*(3) Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào, thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi quanh mâm.
(4) Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương sông, một chiếc lá lốt, một
nhánh hương nhu, nhánh bạc hà… hai tay mình như cũng đã biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.
(5) Nước hoa ư? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ
trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió…
(6) Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé!* ***(Băng Sơn – “Hương làng”)*Câu 6:** Tình cảm chủ đạo của tác giả trong văn bản trên là gì?
**Câu 7:** Nêu nội dung chính của các đoạn (2), (3), (4) trong văn bản trên
**Câu 8**: Tác giả muốn nói gì qua câu: “Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé”?
**Câu 9:** Anh/chị có đồng tình với quan niệm sau của tác giả hay không? Vì sao? *“Nước hoa ư? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió.”*

**Đề số 29:**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới**

*Anh ngã xuống đường băng Tân Sơn Nhất*

*Nhưng Anh gượng đứng lên tì súng trên xác trực thăng*

*Và Anh chết trong khi đang đứng bắn*

*Máu Anh phun theo lửa đạn cầu vồng.*

*Chợt thấy anh giặc hoảng hốt xin hàng*

*Có thằng sụp dưới chân anh tránh đạn*

*Bởi anh chết rồi, nhưng lòng dũng cảm*

*Vẫn đứng đàng hoàng nổ súng tiến công.*

*Anh tên gì hỡi Anh yêu quý*

*Anh vẫn đứng lặng im như bức thành đồng*

*Như đôi dép dưới chân anh giẫm lên bao xác Mỹ*

*Mà vẫn một màu bình dị, sáng trong*

*Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ*

*Anh chẳng để lại gì cho riêng Anh trước lúc lên đường*

*Chỉ để lại cái dáng đứng ViệtNamtạc vào thế kỷ*

*Anh là chiến sĩ Giải phóng quân.*

***(Trích Dáng đứng Việt Nam – Lê Anh Xuân, )***

**Câu 1.** Đoạn thơ trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

**Câu 2.** Phong cách ngôn ngữ được sử dụng trong đoạn thơ trên có đặc điểm gì?

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: Anh vẫn đứng lặng im như bức thành đồng.

**Câu 4.** Đoạn thơ đã gợi cho anh/chị tình cảm gì đối với sự hy sinh của người chiến sĩ Giải phóng quân? (Trình bày khoảng 5 đến 7 dòng).

**Đọc đoạn văn sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*“Đọc, trong nghĩa đó là một trò chơi. Nơi mỗi người đọc có ba nhân vật chồng lên nhau, tác động lên nhau. Một là người đọc bằng xương bằng thịt, hai chân đụng đất, vẫn còn ý thức liên hệ với thế giới bên ngoài. Hai là, người đọc bị lôi cuốn, đang ngao du trong thế giới tưởng tượng của cảm xúc. Đó là người đang chơi. Ba là, người đọc suy tư, đưa vào trò chơi sự chú ý, sự suy nghĩ, sự phán đoán của tri thức. Đó là phút giây của trí tuệ có khả năng đưa người đọc lùi ra khỏi bài văn, mở một khoảng cách để diễn dịch. Người đọc vẫn ý thức rằng mình đang chơi nhưng biết phán đoán. Ba tay chơi là một trong việc đọc, chơi với nhau một trò chơi tinh tế khiến người đọc vừa bị lôi cuốn vừa biết dừng lại, vừa tham dự vừa cách biệt với bài văn. Tư thế của người đọc văn là vậy: tham dự và cách biệt qua lại không đứt quãng.”*

***(Trích “Chuyện trò” – Cao Huy Thuần, NXB Trẻ, 2013)***

**Câu 5:** Xác định thao tác lập luận chính trong đoạn văn?

**Câu 6:** Đoạn văn được viết theo kiểu nào?

**Câu 7:** Nêu nội dung chính của văn bản?

**Câu 8:** Đoạn văn được viết theo phong cách ngôn ngữ nào?

**Đề số 30**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 4 :**

*Tôi yêu truyện cổ nước tôi*

*Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa*

*Thương người rồi mới thương ta*

*Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm*

*Ở hiền thì lại gặp hiền*

*Người ngay thì được phật, tiên độ trì.*

*Mang theo truyện cổ tôi đi*

*Nghe trong cuộc sống thầm thì tiếng xưa*

*Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa*

*Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi.*

*Đời cha ông với đời tôi
Như con sông với chân trời đã xa
Chỉ còn chuyện cổ thiết tha
Cho tôi nhận mặt ông cha của mình*

***(Trích Truyện cổ nước mình, Lâm Thị Mỹ Dạ – SGK Tiếng Việt 4, tập 1)***

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên là gì?

**Câu 2 :** Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

**Câu 3 :** Hãy liệt kê ít nhất hai câu tục ngữ, ca dao được gợi ra trong đoạn thơ trên

**Câu 4**: Anh/ chị có đồng tình với quan niệm của tác giả trong hai câu thơ :*Chỉ còn chuyện cổ thiết tha/ Cho tôi nhận mặt ông cha của mình*? Vì sao ?

**Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 5 đến Câu 8:**

**“Tủ rượu” của người Việt và “tủ sách” của người Do Thái**

*“ (1)Hôm rồi tôi có dịp ghé nhà một ông tá hải quân cùng quê chơi. Ông hiện phụ trách quân  lực của cả một vùng. Ông vừa cất xong ngôi nhà (biệt thự thì đúng hơn) và sắm xe hơi mới. Bước vào phòng khách ngôi nhà, ập vào mắt tôi chính là chiếc tủ rượu hoành tráng được gắn sát chiếm diện tích gần nửa bức tường chính diện. Thôi thì đủ thương hiệu rượu danh tiếng: từ Chivas, Hennessy, Napoleon, Johnnie Walker cho tới Vodka xịn tận bên Nga… được gia chủ bày khá ngay ngắn trên kệ. Ông đi giới thiệu cho chúng tôi xuất xứ từng chai rượu: chai này thằng bạn đi nước ngoài về tặng, chai kia đồng nghiệp cho, chai nọ do cấp dưới biếu với giọng khá hào hứng cũng như thể hiện sự am hiểu về rượu ngoại….*

*…(2)Câu chuyện thứ hai tôi muốn đề cập với các bạn thói quen đọc sách của người Do Thái. “Trong mỗi gia đình Do Thái luôn luôn có 1 tủ sách được truyền từ đời này sang đời khác. Tủ sách phải được đặt ở vị trí đầu giường để trẻ nhỏ dễ nhìn, dễ thấy từ khi còn nằm nôi. Để sách hấp dẫn trẻ, phụ huynh Do Thái thường nhỏ nước hoa lên sách để tạo mùi hương cho các em chú ý.” Tác giả Nguyễn Hương trong bài “Người Việt ít đọc sách: Cần những chính sách để thay đổi toàn diện” (đăng trên trang tin điện tử Cinet.com của Bộ VH-TT-DL) kể với chúng ta như vậy.*

*…(3)Câu chuyện về cái “tủ rượu” của ông tá hải quân trong câu chuyện đầu bài và cái “tủ sách” của người Do Thái, hay câu chuyện “văn hóa đọc” của người Việt Nam có mối liên hệ chặt chẽ với khoảng cách phát triển hiện tại giữa chúng ta với thế giới. Để đất nước và con người Việt Nam phát triển về mọi mặt, bền vững, việc đầu tiên là phải làm sao để “văn hóa đọc” của người Việt lan tỏa và thăng hoa, tạo thói quen đọc sách và yêu sách. Muốn phát triển như Âu-Mỹ, Nhật hay người Do Thái, trước hết phải học hỏi văn hóa đọc từ họ. Phải làm sao nhà nhà đều có “tủ sách” để tự hào và gieo hạt, chứ không phải là “tủ rượu” để khoe mẽ vật chất và phô trương cái tư duy trọc phú. Mọi thay đổi phải bắt đầu từ thế hệ trẻ.”*

 ***(Dẫn theo http://vanhoagiaoduc.vn/tu-ruou-cua-nguoi-viet-va-tu-sach-cua-nguoi-do-thai-19029.html)***

**Câu 5**. Đoạn trích trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

**Câu 6.** Các ý trong đoạn trích trên được trình bày theo kiểu nào?

**Câu 7.** Hãy ghi lại câu văn nêu khái quát chủ đề của toàn bộ đoạn trích trên

**Câu 8.** Anh/chị hãy nêu ít nhất 02 giải pháp để phát triển “văn hóa đọc” của người Việt.  Trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

# **PHẦN II. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

## **A. HƯỚNG TRIỂN KHAI CÁC DẠNG BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÝ** | **NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIÊC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG** |
| **Khái niệm:**Nghị luận về tư tưởng, đạo lý là bàn về một vấn đề thuộc lĩnh vực tư tưởng (cách nghĩ), đạo đức, lối sống… của con người. | **Khái niệm:** Nghị luận về một hiện tượng đời sống là bàn về một sự việc, hiện tượng nổi bật/ có tác động đến đời sống xã hội của con người. |
| **DÀN Ý****I. MỞ BÀI**- Nêu vấn đề cần nghị luận- Trích dẫn vấn đề (nếu có)**II. THÂN BÀI**1) Giải thích khái niệm, ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận2) Biểu hiện (Như thế nào)3) Dùng lý lẽ, dẫn chứng để khẳng định hoặc bác bỏ vấn đề (Tại sao?)4) Phê phán5) Mở rộng (phản đề)**III. KẾT BÀI**- Khẳng định lại vấn đề- Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân | **DÀN Ý****I. MỞ BÀI**- Nêu sự việc, hiện tượng cần nghị luận- Nhận định khái quát về ảnh hưởng của sự việc, hiện tượng đối với đời sống.**II. THÂN BÀI**1) Nêu hiện tượng- Giải thích hiện tượng- Quy mô (Phổ biến rộng hay hẹp)- Đối tượng (Tập trung ở những đối tượng nào? Khu vực nào?)- Biểu hiện/ thực trạng2) Nguyên nhân:- Nguyên nhân khách quan- Nguyên nhân chủ quan3) Trình bày tác hại/ tác dụng4) Giải pháp**III. KẾT BÀI**- Đánh giá lại sự việc, hiện tượng- Rút ra bài học cho bản thân |

## **B. MỘT SỐ DẪN CHỨNG TIÊU BIỂU CHO BÀI NLXH**

1**) Nguyễn Thị Ánh Viên,** 19 tuổi đến từ Cần Thơ là VĐV bơi lội. Cô nàng được nhiều người biết đến và dành tình cảm mến mộ tại SEA Games 28 vừa qua khi giành được 8 HCV và phá vỡ 8 kỷ lục bơi tại đại hội thể thao lớn nhất Đông Nam Á. Thành tích ấn tượng này khiến Ánh Viên trở thành thần tượng của giới trẻ. Cô nàng được gắn với nhiều nick name "kình ngư vàng", "tiểu tiên cá", "siêu sao trên đường đua xanh"...Dù phải xa nhà từ lúc 12 tuổi, mỗi năm về thăm bố mẹ rất ít, suốt ngày chỉ có bơi lội và có một chế độ ăn uống nghiêm ngặt... nhưng Ánh Viên chưa bao giờ bỏ cuộc mà luôn cố gắng để sống với đam mê. Cô còn được biết đến là một cô gái khéo léo, khiêm tốn trong ứng xử, biết cầu tiến, tôn trọng đối thủ.

**2)** **Thần đồng tiếng Anh Đỗ Nhật Nam** (sinh năm 2001) được gọi là "thần đồng tiếng Anh" bởi bảng thành tích học tập và vốn tiếng Anh đáng nể. Nhật Nam còn là Tổng biên tập của báo Creative Melange tại Đông Nam Á và được công nhận là dịch giả nhỏ tuổi nhất Việt Nam. Nhật Nam bắt đầu cuộc sống tự lập ở Mỹ lúc 13 tuổi và không ngưng phấn đấu để giành những bằng khen đáng khích lệ. Vừa qua, Nhật Nam còn mở lớp dạy tiếng Anh miễn phí cho các em nhỏ tại Hà Nội. Cậu bạn nhỏ tuổi từng phải hứng chịu những trận "ném đá" chỉ vì một phát ngôn về truyện tranh năm 11 tuổi. Đối mặt với chuyện này, Nhật Nam luôn bình tĩnh, từ tốn đón nhận và không đôi co với những bình luận thiếu tích cực nói về mình.

**3) Bill Gates** sinh ra trong một gia đình khá giả ở Hoa Kì. Từ nhỏ đã say mê toán học, từng đậu vào ngành Luật của trường đại học Harvard nhưng với niềm say mê máy tính ông đã nghỉ học và cùng một người bạn mở công ty Microsoft. Vượt qua nhiều khó khăn ông đa trở thành người giàu nhất hành tinh và hiện nay ông đã dành 95% tài sản của mình để làm từ thiện.

**4)** Thuở niên thiếu **Picaso** là một họa sĩ vô danh, nghèo túng ở Paris. Đến lúc chỉ còn 15 đồng bạc, ông quyết định “đánh canh bạc cuối cùng”. Ông thuê sinh viên dạo các cửa hàng tranh và hỏi “ “Ở đây có bán tranh của Picaso không?” Chưa đầy một tháng tên tuổi của ông đã nổi tiếng khắp Paris, tranh của ông bán được và nổi tiếng từ đó => Nếu không tự tạo cơ hội cho chính mình thì chẳng bao giờ ta có cơ hội cả.

**5)** Hàng triệu năm dài con người sống trong phấp phỏng lo sợ bởi sấm sét kinh hoàng. Franklin nhà bác học Mĩ đã dũng cảm thực hiện thí nghiệm làm cột thu lôi. Công việc đó có thể gây ra cái chết cho ông bất kì lúc nào. Sau nhiều năm đương đầu với sấm sét, năm 1752 Franklin đã thành công => Sức mạnh của lòng dũng cảm.

**6) Newton** là nhà toán học, vật lí học, cơ học, thiên văn học vĩ đại người Anh. Sinh ra thiếu tháng, ông là một đứa trẻ yếu ớt, thường phải tránh nhưng trò chơi hiếu động của bạn bè. Do đó ông đã tự tạo ra những trò chơi cho mình và trở thành người rất tài năng => Những thiếu thốn của bản thân không thể thắng nổi sức mạnh của nghị lực.

**7) V. Putin** – tổng thống Nga, được tạp chí Times (Mĩ) bình chọn là “nhân vật nổi bật nhất của năm 2007”, bằng sự lãnh đạo khôn ngoan và tài tình của mình ông đã đưa nước Nga trở thành một cường quốc trên thế giới. Uy tín của Putin và cả nước Nga đã được không chỉ Mĩ, Châu Âu mà cả Thế giới phải tôn trọng => Uy tín, danh dự là điều quan trọng tạo nên giá trị con người.

**8) O. Henry** (1862 – 1910) – nhà văn trứ danh của nước Mĩ. Ông chưa từng hưởng bất kì một sự giáo dục nào, hay bị bệnh tật dày vò, thuở nhỏ đi chăn bò, chăn dê, làm thuê. Từng làm kế toán nhưng bị tình nghi là ăn trộm tiền nên bị bắt bỏ tù. Sau khi ra tù ông bắt sau viết truyện ngắn và trở nên nổi tiếng, tác phẩm của ông được nhiều người nghiên cứu và trở thành sách bắt buộc học ở đại học. => Thành công không có nghĩa là chưa từng thất bại.

 **9)** Sinh ra trong một gia đình nghèo ở thành phố Odense, cuộc sống nghèo khổ, không lúc nào có đủ bánh mì để ăn. Đi học lại luôn bị bạn bè chê cười vì ngoại hình xấu. Vượt qua tất cả với ước mơ trở thành nghệ sĩ, **Andecxen** đã lang thang lên thành phố Copenhaghen đóng những vai kịch tầm thường, làm quét dọn. Cuối cùng, nghị lực và tình yêu nghệ thuận đã giúp ông thành công. Những câu truyện cổ tích của ông mãi tồn tại trong tâm trí độc giả, mang lại cho trẻ thơ niềm hạnh phúc, thắp lên những ước mơ đẹp.

**10) Walt Disney** là con thứ tư trong một gia đình nông dân nghèo, cha nghiện rượu, bài bạc. Sáu tuổi đã phải ra đồng làm việc. Mê vẽ nhưng vì không có tiền nên ông dùng than để vẽ lên giấy vệ sinh. Sau này, cái tên Walt Disney đã trở nên nổi tiếng thế giới với những bộ phim hoạt hình đỉnh cao.

**11) Chiến dịch The Earth Hours** (Giờ Trái đất) do quỹ bảo tồn thiên nhiên quốc tế tổ chức hàng năm đã nhận được sự hưởng ứng của hàng trăm quốc gia, hướng đến con số 1 tỉ người trên 1000 thành phố tham gia. Tất cả đã tắt đèn vào ngày thứ bảy cuối cùng của tháng thứ 3 lúc 20g30’, để ủng hộ các hoạt động hằm giảm thiểu những nguy cơ của sự biến đổi khí hậu toàn cầu.

**12)** Là một trong số ít người Việt Nam nhiễm HIV/AIDS dám công khai thân phận – **Phạm Thị Huệ**, quê ở Hải Phòng đã được tạp chí Times của Mĩ bầu chọn là “anh hùng Châu Á”. Biết mình và chồng bị nhiễm bệnh nhưng chị đã chiến thắng bản thân, đóng góp sức lực còn lại cho cuộc đời. Tháng 2 năm 2005 chị trở thành thành viên Liên Hợp Quốc. => Chiến thắng bản thân là chiến thắng vĩ đại nhất.

**13)** Với những ai yêu thích bộ môn nhảy không thể không biết đến Quán quân cuộc thi So you think you can dance **Lâm Vinh Hải**. Để có được thành công như hiện tại, Lâm Vinh Hải từng phải phải vượt qua nhiều khó khăn về bệnh tật, chiến đấu với nhiều chuyện để nuôi dưỡng đam mê.Lâm Vinh Hải từng tuyệt vọng khi bị thoát vị đĩa đệm và được bác sĩ khuyên giải nghệ. Nhưng với đam mê với nghề anh đã vượt qua tất cả.

**14)** Thảm hoạ kép: động đất và sóng thần cùng lúc giáng xuống thành phố Fukoshima của Nhật Bản năm 2011 đã khiến thành phố này và cả Nhật Bản chịu những thiệt hại vô cùng nặng nề. Nhưng Nhật Bản đã khiến cả Thế Giới khâm phục vì họ đã vượt lên nỗi đau và sự phục hồi thần kì. Nước Nhật là tấm gương cho sự kiên cường, kỷ luật, tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm của cả dân tộc.

**15)** Nguyễn Bá Hải là cha đẻ của 'mắt thần' cho người khiếm thị. Anh từ chối bán bản quyền 'mắt thần' với giá 2,3 tỉ đồng. Sẵn sàng hợp tác với một công ty phi lợi nhuận sản xuất 'mắt thần' giúp người khiếm thị nghèo, mặc dù cuộc sống của riêng anh còn nhiều khó khăn vật chất. Anh Hải là tấm gương tiêu biểu cho một nhà khoa học nghiên cứu khoa học vì cộng đồng.

**16)** World Cup năm 2002 được tổ chức tại Hàn Quốc và Nhật Bản. Rất nhiều người đã sang Nhật để xem bóng đá. Trong sân vận động, sau khi trận đấu kết thúc, người xem ra về, nhưng người Nhật nán lại nhặt các vỏ hộp, chai lọ...để mang ra thùng rác bên ngoài. Nhiều người khác thấy xấu hổ, cũng quay lại nhặt rác, mang ra thùng rác. Ý thức cộng đồng của người Nhật quả là đáng khâm phục.

## **C. ĐỀ LUYỆN TẬP**

**Đề 1:** *“Phải chăng chỉ có điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương?”.* Anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận ngắn trả lời cho câu hỏi trên.

**Đề 2:** Trình bày ý kiến của anh/ chị về câu nói sau:*Những ngày trước đây đều đã qua đi, vậy những ngày sau này cũng nhất định sẽ qua đi. Hãy luôn giữ lấy sự bình yên cho tâm hồn và khi gặp khó khăn hãy nhớ tới câu danh ngôn “Xe đến trước núi tất có dường đi”.*

**Đề 3:** Trình bày ý kiến của anh/ chị về câu nói sau: *“Con người giống như cửa kính muôn màu. Họ bừng sáng và lấp lánh khi trời nắng; nhưng khi mặt trời lặn, vẻ đẹp thực sự của họ chỉ lộ ra nếu có ánh sáng phát ra từ bên trong”.*

**Đề 4:** Trình bày ý kiến của anh/ chị về câu nói sau: *“Kẻ khốn cùng nhất trên thế giới này không phải là người không một đồng xu dính túi, mà là kẻ không có nổi một ước mơ”.*

**Đề 5:** Anh chị suy nghĩ gì về câu nói sau của Tổng thống Mỹ Barack Obama: “Tương lai trao thưởng cho những ai tiến lên phía trước. Tôi không có thời gian để cảm thấy tiếc nuối cho mình. Tôi không có thời gian để phàn nàn. Tôi sẽ tiến về phía trước.”

**Đề 6:** Anh/ chị hãy bàn luận về ý kiến: *“Sự hèn nhát khiến con người đánh mất mình, còn dũng khí lại giúp họ được là chính mình”.*

**Đề 7:** Anh chị suy nghĩ gì về câu chuyện sau:

**Ông lão và con lừa**

*Ông lão nhà quê và đứa cháu bàn nhau đem con lừa ra hội chợ bán. Để con lừa khỏi mệt mỏi hầu có thể bán được giá cao, họ buộc chân lừa lại và hai ông cháu khệ nệ gánh con lừa đi.*

*Đi được một đoạn, người đi đường thấy thế phá ra cười và bảo: "Có con lừa mà không chịu cỡi lại khiêng nó. Sao mà ngu thế!" Ông lão nhận thấy mình ngu thật, vội để con lừa xuống, cởi trói cho nó, và để đứa cháu cỡi lên lưng lừa, còn ông thì đi theo sau.*

*Một lúc sau, khách bộ hành trông thấy thế, mắng thằng cháu: "Mày là đồ bất hiếu bất mục! Sao lại để Ông mày già yếu thế mà đi bộ Chính mày phải đi bộ mới phải!" Một lần nữa, nghe theo ý khách bộ hành, Ông già leo lên lưng con lừa, đứa cháu bước theo sau.*

*Đến một đoạn đường khác, ba cô gái đi qua thấy vậy, một cô bảo: "Tội nghiệp thằng bé, phải đi khập khễnh theo sau, trong khi ông già tưởng mình khôn ngoan lại ngồi chễm chệ trên lưng lừa!" Ông già nhận thấy ý kiến đúng, bảo thằng cháu cùng lên ngồi trên lưng lừa.*

*Rồi một toán người khác đi ngang qua lại phê bình: "Sao lại bắt con lừa đáng thương ấy chở nặng như vậy? Họ không biết thương hại con vật già nua của họ tí nào cả. Ra đến hội chợ thì họ chỉ còn mảnh da lừa để bán!" Một lần nữa, hai ông cháu xuống đi bộ, để con lừa đi thong dong đằng trước.
Vẫn chưa hết, một khách qua đường thấy vậy than rằng: "Sao họ không để con lừa vào lồng kính mà thờ! Họ đi mòn giầy của họ để bảo vệ con lừa. Đúng là ba con lừa!"*

*Bấy giờ Ông lão mới trả lời: "Vâng, chính tôi là con lừa! Nhưng từ nay về sau, dù người ta khen hay chê tôi, dù người ta nói điều gì hay không nói điều gì, tôi chỉ làm theo đầu óc của tôi mà thôi!"*

**Đề 8:**

*Một con lừa vô ý rơi vào giếng cạn, mọi người nghĩ cách cứu nó nhưng không ai thành công; họ liền quyết định chôn luôn con lừa. Con lừa đau xót kêu to, nhưng khi bùn đất rơi xuống, nó lại bình tĩnh một cách bất ngờ. Nó cố gắng đứng trên bùn đất đang rớt xuống ầm ầm và giẫm nát bùn đất dưới chân, cố gắng đứng cao hơn một chút. Cứ như vậy, nó theo bùn đất rớt xuống mà không ngừng lên cao. Cuối cùng, trong sự kinh ngạc của mọi người, con lừa bước ra khỏi giếng cạn.*

Anh chị suy nghĩ gì về câu chuyện trên.

**Đề 9:** Bày tỏ ý kiến của mình về vấn đề mà tác giả Thân Nhân Trung đã nêu trong Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba – 1442: *“Hiền tài là nguyên khí cuả quốc gia, nguyên khí thịnh thi thế nước mạnh, rồi lên cao nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp.”*

**Đề 10:**

*“Ông trồng chè khoe họ được uống chè từ khu trồng sạch nhà quây riêng dành cho gia đình, khu còn lại tất nhiên là trà bẩn để bán. Bà bán rau cũng hân hoan nói nhà mình được ăn rau ở khu trồng sạch, khu nhiều thuốc là để bán. Ông bán thịt lợn cũng vậy.*

*Nhưng họ không thể cả đời chỉ uống trà, ăn rau hay ăn thịt, họ uống trà sạch nhưng vẫn phải ăn rau bẩn của kẻ khác, ăn rau nhà sạch nhưng vẫn ăn thịt bẩn của kẻ khác… Chúng ta đang giết nhau trong khi cảm thấy an tâm đã bảo vệ được gia đình mình ở một góc nhỏ hẹp hòi…”*

*(Chia sẻ của Trần Nhất Hoàng – cựu thành viên ban nhạc Bức Tường khi nhắc đến kỷ niệm về cố nhạc sỹ Trần Lập).*

Anh chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về thực trạng được nói đến trong đoạn trích trên bằng bài viết (khoảng 600 chữ)?

**Đề 11:**

Viết bài văn ngắn khoảng 600 từ trình bày suy nghĩ của anh/chị về hiện tượng sau:

"Mới đây, dư luận lại xôn xao về một cô thiếu nữ có "khuôn mặt ưa nhìn" đã phô ra trên Facebook cả một loạt ảnh ngồi ghếch chân trên bia mộ liệt sĩ..."

(Theo Nỗi sợ hãi không muốn "học làm người" -Mục Góc nhìn của nhà thơ Trần Đăng Khoa-Tuổi trẻ và đời sống, số 152 ngày 14/1/2013)

**Đề 12:**

Trong một bài viết trên báo, có một bạn trẻ tâm sự:

"Tôi ưa nói, ưa tranh luận, nhưng khi tôi 17 tuổi nếu tôi giơ tay phát biểu trước lớp về một vấn đề không đồng ý với quan điểm của thầy cô, tôi bị dòm ngó, tẩy chay, cười mỉa...Hình như ở Việt Nam, người ta rất khó chấp nhận chuyện người nhỏ hơn mình "sửa sai" hay tranh luận thẳng thắn với người lớn" **(Đặng Anh Sống đúng là chính mình, tuoitre.vn ngày 9/9/2013).**

Từ góc độ của một người trẻ, anh/chị hãy viết bài văn ngắn khoảng 600 từ cho biết suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

**Đề 13:** Viết một bài văn ngắn (không quá 600 từ) trình bày ý kiến của anh/chị về nạn bạo hành trong xã hội.

**Đề 14:**

“Trong quyển lưu bút cuối năm học, học sinh viết:**“Nhưng mìn hứa sẽ mãi lè bẹn thân đeng wên teo dzà mái trừng iu zấu nì nha”.**Xin tạm dịch: **“**Nhưng mình hứa sẽ mãi là bạn thân, đừng quên tao và mái trường yêu dấu này nha”**.**Và đây nữa**:“Gửi mail nhớ thim cái đuôi @ da heo chấm cơm nha, mi u bit ko, năm nay lại ko được học chung dzới nhau gùi”.**Tạm dịch là: “Gửi mail nhớ thêm cái đuôi @ da heo chấm cơm nha, mấy bạn biết không, năm nay lại không được học chung với nhau rồi”.

Phần chữ in đậm trong đoạn văn trên là những câu trích trong cuốn lưu bút của học sinh lớp 8 một trường chuyên Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh”.

**(Trích Ngôn ngữ chat- Việt Báo - 18/5/2006 - Tác giả Ngọc Mai)**

Hiện nay, trong sinh hoạt và học tập, một bộ phận lớp trẻ có thói quen sử dụng tiếng lóng trên mạng, còn gọi là “ngôn ngữ chat”, “ngôn ngữ SMS”, “ngôn ngữ @”,… như trong đoạn trích trên. Anh (chị) hãy viết bài văn ngắn khoảng 600 từ bày tỏ ý kiến của mình về việc này.

**Đề 15:** *“Chặng đường nào trải bước trên hoa hồng. Bàn chân cũng thấm đau vì những mũi gai. Đường vinh quang đi qua muôn ngàn sóng gió”*. (Trích Đường đến ngày vinh quang – nhạc sĩ, ca sĩ Trần Lập)

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về nhận định trên.

**Đề 16:** Thịt heo có chất tạo nạc salbutamol, thịt bò được làm từ thịt heo tẩm hóa chất và mới đây, một số ngư dân thản nhiên vớt cá chết bán cho thương lái trong vụ cá chết hàng loạt tại miền Trung. Những câu chuyện về sản xuất, buôn bán thiếu trung thực trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về thái độ sống ích kỷ, hẹp hòi của một số người trong xã hội hiện đại?

Viết một bài văn không quá 600 từ trình bày quan điểm của mình về vấn đề nêu trên.

**Đề 17:**

*“Sáng 16/4, nhằm mùng 10 tháng 3 âm lịch – ngày giỗ Tổ Hùng Vương, Khu di tích lịch sử Đền Hùng đã hứng chịu một đợt “tấn công” khủng khiếp: hàng vạn người tràn lên núi Nghĩa Lĩnh (TP. Việt Trì, Phú Thọ). Dù không mang theo vũ khí, mức độ “sát thương” họ gây ra không hề nhỏ. Trẻ em khóc thét, lạc người thân; hàng loạt phụ nữ và người lớn tuổi ngất xỉu giữa cảnh chèn ép, xô đẩy, trước sự vất vả “chống đỡ” của lực lượng cảnh sát gìn giữ trật tự. Bất chấp lời kêu gọi của cơ quan chức năng, nhiều người đã leo rào, xâm nhập rừng cấm để lên núi. Xem những phóng sự ảnh, các video clip từ hiện trường, rất nhiều người bàng hoàng tự hỏi điều gì đang xảy ra nơi đất Tổ Phong Châu? Những món lễ vật bị xô nghiêng, phục trang bị giằng kéo, những tiếng hò hét như xung trận khi ba lớp rào chắn được dỡ đi và biển người tràn lên như thác lũ… Đó chắc chắn không thể gọi là một cuộc hành hương. Đó cũng không thể gọi là một lễ giỗ – nơi mà sự tôn nghiêm, chuẩn mực, thanh tịnh… được đặt lên hàng đầu. Có thể gọi đó là cuộc càn quét, tàn phá Đền Hùng của đám “con cháu” tự bao giờ chẳng rõ đã trở nên hung hãn và xấc xược, quên lời tổ tiên dạy dỗ đang tranh phần đút lót tiền nhân.”* ***(Trích “Điều gì đang xảy ra nơi đất Tổ” Nhân Sư, phunuonline, 18/04/2016)***

 Anh chị hãy viết một bài văn nghị luận khoảng 600 từ trình bày suy nghĩ của mình về hiện tượng đang được đề cập đến ở đoạn trích trên.

**Đề 18:**  Channel News Asia đã so sánh bầu không khí người Hà Nội hít thở với “khí quyển ngày tận thế” (Airpocalypse) trong một bài báo nói về ô nhiễm môi trường tại thủ đô Hà Nội. Anh (chị) có suy nghĩ gì về vấn đề này? Hãy viết một bài văn nghị luận khoảng 600 từ để trình bày quan điểm của bản thân.

**Đề 19:** Trong tác phẩm “Nhìn về vốn văn hóa dân tộc”, Trần Đình Hượu viết: *“Con đường hình thành bản sắc dân tộc của văn hoá không chỉ trông cậy vào sự sáng tạo mà còn trông cậy vào khả năng chiếm lĩnh, sự đồng hóa những giá trị văn hóa bên mình”*. Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về hiện tượng tiếp nhận văn hóa ngoại lai của giới trẻ hiện nay.

**Đề 20:** Suy nghĩ của anh chị được gợi ra từ bức hình sau:

****

**Đề 21:** Suy nghĩ của anh chị được gợi ra từ bức hình sau:

**

**Đề 22:**

****

**Đề 23:** Suy nghĩ của anh chị được gợi ra từ bức hình sau:

